

佛說大乘無量壽
莊嚴清淨平等覺經

Phật Thuyết Đại Thừa
Vô Lượng Thọ
Trang Nghiêm
Thanh Tịnh
Bình Đẳng
Giác Kinh

Hán bản: Bồ-tát giới đệ tử Vận Thành Hạ Liên Cư hội tập

Việt dịch âm Hán: Tỳ-kheo Bồ-tát giới Thích Thiện Trang

(*Bản âm Hán Việt*)

***Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ
Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác
Kinh***



NGUYỄN HƯƠNG

(Thắp hương, cầm quỳ ngay ngắn chấp tay để niệm)

Nguyện thử diệu hương vân

Biển mãn thập phương giới

Cúng dường nhất thiết Phật

Tôn pháp chư Bồ-tát

Vô biên Thanh-văn chúng

Cập nhất thiết Thánh Hiền

Duyên khởi quang minh đài

Xứng tánh tác Phật sự

Phổ huân chư chúng sanh

Giai phát Bồ-đề tâm

Viễn ly chư vọng nghiệp

Viên thành Vô thượng đạo.

Nam mô Hương Cúng Dường Bồ-tát Ma-ha-tát

(3 lần)

(Đứng dậy cắm hương lên lư rồi chấp tay đứng thẳng và niệm lớn)

KỆ TÁN DƯƠNG PHẬT BẢO

**Pháp vương Vô thượng tôn
Tam giới vô luân thất
Thiên nhân chi đạo sư
Tứ sanh chi từ phụ
Ủ nhất niệm quy y
Năng diệt tam kỳ nghiệp
Xưng dương nhược tán thán
Úc kiếp mạc năng tận.**

QUÁN TƯỚNG

**Năng lễ sở lễ Tánh không tịch
Cảm ứng đạo giao nan tư nghì
Ngã thử Đạo tràng như Đế châu
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ. (1 xá)**

LỄ TAM BẢO

**Chí tâm đánh lễ: Nam mô Tận hư không
biến pháp giới quá hiện vị lai thập phương
chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng,
thường trụ Tam Bảo. (1 lạy)**

**Chí tâm đánh lễ: Nam mô Ta Bà Giáo chủ
Điều Ngự Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật,
đương lai hạ sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí
Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền
Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn
Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)**

**Chí tâm đánh lễ: Nam mô Tây Phương Cực
Lạc Thế giới Đại Từ Đại Bi A Mi Đà Phật,
Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí
Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát,
Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lạy)**

(Xá, rồi ngồi xuống vào chuông mõ, bắt đầu tụng)

LƯ HƯƠNG TÁN

Lư hương sạ nhiệt

Pháp giới môn huân

Chư Phật hải hội tất diêu văn

Tùy xứ kiết tường vân

Thành ý phương ân

Chư Phật hiện toàn thân.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát Ma-ha-tát.

(3 lần)

PHÁT NGUYỆN VẤN

Nam mô thập phương thường trụ Tam Bảo
(3 lần)

Khể thủ tam giới Tôn
Quy mạng thập phương Phật
Ngã kim phát hoằng nguyện
Trì Vô Lượng Thọ Kinh
Thượng báo tứ trọng ân
Hạ tế tam đồ khổ
Nhược hữu kiến văn giả
Tất phát Bồ-đề tâm
Tận thủ nhất báo thân
Đồng sanh Cực Lạc quốc.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.
(3 lần)

KHAI KINH KỆ

**Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp
Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ
Ngã kim kiến văn đắc thọ trì
Nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa.**

**Nam mô Đại Thừa Vô Lượng Thọ
Hội Thượng Phật Bồ-tát.**

(3 lần)

PHẬT THUYẾT
ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIÊM THANH TỊNH
BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

PHÁP HỘI THÁNH CHÚNG
ĐỆ NHẤT

Như thị ngã văn, nhất thời Phật tại Vương Xá thành Kỳ Xà Quạt sơn trung, dữ đại Tỳ-kheo chúng vạn nhị thiên nhân câu. Nhất thiết đại thánh, thần thông dĩ đạt. Kỳ danh viết: Tôn giả Kiều Trần Như, Tôn giả Xá Lợi Phất, Tôn giả Đại Mục Kiền Liên, Tôn giả Ca Diếp, Tôn giả A Nan đẳng, nhi vi thượng thủ.

Hựu hữu Phổ Hiền Bồ-tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Di Lặc Bồ-tát, cập Hiền kiếp trung nhất thiết Bồ-tát, giai lai tập hội.

ĐỨC TUÂN PHỔ HIỀN ĐỆ NHỊ

Hựu Hiền Hộ đẳng thập lục Chánh-sĩ, sở vị: Thiện Tư Duy Bồ-tát, Huệ Biện Tài Bồ-tát, Quán Vô Trụ Bồ-tát, Thần Thông Hoa Bồ-tát, Quang Anh Bồ-tát, Bảo Tràng Bồ-tát, Trí Thượng Bồ-tát, Tịch Căn Bồ-tát, Tín Huệ Bồ-tát, Nguyễn Huệ Bồ-tát, Hương Tượng Bồ-tát, Bảo Anh Bồ-tát, Trung Trú Bồ-tát, Chế Hạnh Bồ-tát, Giải Thoát Bồ-tát, nhi vi thượng thủ.

Hàm cộng tuân tu Phổ Hiền Đại sĩ chi đức, cụ túc vô lượng hạnh nguyện, an trụ nhất thiết công đức pháp trung. Du bộ thập phương, hành quyền phương tiện, nhập Phật pháp tạng, cứu cánh bỉ ngạn.

Nguyện ư vô lượng thế giới thành Đẳng Chánh Giác. Xả Đâu Suất, giáng vương cung, khí vị xuất gia, khổ hạnh học đạo, tác tư thị hiện, thuận thế gian cố. Dĩ định huệ lực,

hàng phục ma oán. Đắc vi diệu pháp, thành tối Chánh Giác.

Thiên nhân quy ngưỡng, thỉnh chuyển Pháp luân. Thường dĩ pháp âm, giác chư thế gian, phá phiền não thành, hoại chư dục tiem. Tẩy trạc cấu ô, hiển minh thanh bạch. Điều chúng sanh, tuyên diệu lý, trử công đức, thị phước điền. Dĩ chư pháp dược, cứu liệu tam khổ.

Thăng quán đánh giai, thọ Bồ-đề ký. Vị giáo Bồ-tát, tác A-xà-lê, thường tập tương ưng vô biên chư hạnh, thành thực Bồ-tát vô biên thiện căn. Vô lượng chư Phật hàm cộng hộ niệm. Chư Phật sát trung, giai năng thị hiện. Thí thiện huyễn sư, hiện chúng di tướng, ư bỉ tướng trung, thật vô khả đắc. Thử chư Bồ-tát, diệc phục như thị.

Thông chư Pháp-tánh, đạt chúng sanh tướng. Cúng dường chư Phật, khai đạo quần sanh. Hóa hiện kỳ thân, do như điện quang.

**Liệt ma kiến vông, giải chư triền phược.
Viễn siêu Thanh-văn Bích-chi-Phật địa,
nhập Không, Vô tướng, Vô nguyên Pháp
môn. Thiện lập phương tiện, hiển thị tam
thừa.**

**U thử trung hạ, nhi hiện diệt độ. Đắc vô
sinh vô diệt chư tam-ma-địa, cập đắc nhất
thiết Đà-la-ni môn. Tùy thời ngộ nhập Hoa
Nghiem tam-muội, cụ túc tổng trì bá thiên
tam-muội. Trụ thâm thiên định, tất đồ vô
lượng chư Phật. U nhất niệm khoảnh, biến
du nhất thiết Phật độ.**

**Đắc Phật biện tài, trụ Phổ Hiền hạnh.
Thiện năng phân biệt chúng sanh ngũ ngôn,
khai hóa hiển thị chân thật chi tế. Siêu quá
thế gian chư sở hữu pháp, tâm thường để trụ
độ thế chi đạo. U nhất thiết vạn vật tùy ý tự
tại, vị chư thứ loại tác bất thỉnh chi hữu. Thọ
trì Như Lai thậm thâm pháp tạng, hộ Phật
chủng tánh thường sử bất tuyệt.**

Hưng đại bi, mẫn hữu tình, diễn từ biện, thọ pháp-nhãn, đồ ác thú, khai thiện môn. Ủ chư chúng sanh, thị nhược tự kỷ, chấn tế phụ hạ, giai độ bỉ ngạn. Tất hoạch chư Phật vô lượng công đức, trí huệ thánh minh, bất khả tư nghì. Như thị đẳng chư đại Bồ-tát, vô lượng vô biên, nhất thời lai tập.

Hựu hữu Tỳ-kheo-ni ngũ bá nhân, Thanh-tín-sĩ thất thiên nhân, Thanh-tín-nữ ngũ bá nhân, Dục-giới thiên, Sắc-giới thiên, chư thiên Phạm Chúng, tất cộng đại hội.

ĐẠI GIÁO DUYÊN KHỞI ĐỆ TAM

Nhĩ thời Thế Tôn uy quang hách diệc, như dung kim tụ, hựu như minh kính, ảnh sưởng biểu lý, hiện đại quang minh số thiên bá biến.

Tôn giả A Nan tức tự tư duy: kim nhật Thế Tôn sắc thân chư căn duyệt dự thanh

tịnh, quang nhan nguy nguy, bảo sát trang nghiêm, từng tích dĩ lai sở vị tăng kiến. Hỷ đắc chiêm ngưỡng, sanh hy hữu tâm. Tức từng tòa khởi, thiên đản hữu kiên, trường quy hiệp chuông, nhi bạch Phật ngôn: Thế Tôn kim nhật nhập đại tịch định, trụ kỳ đặc pháp, trụ chư Phật sở trụ đạo sư chi hạnh, tối thắng chi đạo. Khứ lai hiện tại Phật Phật tương niệm, vi niệm quá khứ vị lai chư Phật da? Vi niệm hiện tại tha phương chư Phật da? Hà cố uy thần hiển diệu, quang thụy thù diệu nãi nhĩ, nguyện vị tuyên thuyết.

Ư thị Thế Tôn, cáo A Nan ngôn: “Thiện tai, thiện tai! Nhữ vị ai mẫn lợi lạc chư chúng sanh cố, năng vấn như thị vi diệu chi nghĩa. Nhữ kim tư vấn, thắng ư cúng dường nhất thiên hạ A-la-hán, Bích-chi-Phật; bố thí lũy kiếp chư thiên nhân dân, quyên phi nhuyển động chi loại, công đức bá thiên vạn bội. Hà dĩ cố? Đương lai chư thiên nhân dân, nhất

thiết hàm linh, giai nhân nữ vấn nhi đắc độ thoát cố.

A Nan! Như Lai dĩ vô tận đại bi, cằng ai tam giới, sở dĩ xuất hưng ư thế. Quang xiển đạo giáo, dục chấn quần manh, huệ dĩ chân thật chi lợi, nan trị nan kiến, như Ưu Đàm hoa, hy hữu xuất hiện. Nữ kim sở vấn, đa sở nhiều ích.

A Nan đương tri, Như Lai Chánh-giác, kỳ trí nan lượng, vô hữu chướng ngại. Năng ư niệm khoảnh, trụ vô lượng ức kiếp. Thân cập chư căn, vô hữu tăng giảm. Sở dĩ giả hà? Như Lai định huệ, cứu sống vô cực. Ư nhất thiết pháp, nhi đắc tối thắng tự tại cố. A Nan đế thính, thiện tư niệm chi, Ngô đương vị nữ, phân biệt giải thuyết”.

PHÁP TẠNG NHÂN ĐỊA ĐỆ TƯ

Phật cáo A Nan: “Quá khứ vô lượng bất khả tư nghì vô ương số kiếp, hữu Phật xuất thế, danh Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai, Ứng Cúng, Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn. Tại thế giáo thọ tứ thập nhị kiếp, thời vị chư thiên cập thế nhân dân thuyết kinh giảng đạo.

Hữu đại quốc chủ danh Thế Nhiều Vương, văn Phật thuyết pháp, hoan hỷ khai giải, tầm phát Vô thượng chân chánh đạo ý. Khí quốc quyền vương, hành tác Sa-môn, hiệu viết Pháp Tạng. Tu Bồ-tát đạo.

Cao tài dũng triết, dữ thế siêu dị. Tín giải minh ký, tất giai đệ nhất. Hựu hữu thù thắng hạnh nguyện, cập niệm huệ lực, tăng thượng

kỳ tâm, kiên cố bất động. Tu hành tinh tấn, vô năng du giả.

Vãng nghệ Phật sở, đánh lễ trường quy, hướng Phật hiệp chuông, tức dĩ già-tha tán Phật, phát quang đại nguyện. Tụng viết:

Như Lai vi diệu sắc đoan nghiêm
Nhất thiết thế gian vô hữu đẳng
Quang minh vô lượng chiếu thập phương
Nhật nguyệt hỏa châu giai nặc diệu.
Thế Tôn năng diễn nhất âm thanh
Hữu tình các các tùy loại giải
Hựu năng hiện nhất diệu sắc thân
Phổ sử chúng sanh tùy loại kiến.
Nguyện ngã đắc Phật thanh tịnh thanh
Pháp âm phổ cập vô biên giới
Tuyên dương Giới, Định, Tinh-tấn môn
Thông đạt thậm thâm vi diệu pháp.
Trí huệ quang đại thậm như hải

Nội tâm thanh tịnh tuyệt trần lao
Siêu quá vô biên ác thú môn
Tốc đáo Bồ-đề cứu cánh ngạn.
Vô-minh, tham, sân, giai vĩnh vô
Hoặc tận, quá vong, tam-muội lực
Diệc như quá khứ vô lượng Phật
Vi bỉ quần sanh đại đạo sư.
Năng cứu nhất thiết chư thế gian
Sanh lão bệnh tử chúng khổ não
Thường hành Bố-thí cập Giới, Nhẫn
Tinh-tấn, Định, Huệ, lục Ba-la.
Vị độ hữu tình linh đặc độ
Dĩ độ chi giả sử thành Phật
Giả linh cúng dường Hằng sa thánh
Bất như kiên dũng cầu Chánh Giác.
Nguyên đương an trụ tam-ma-địa
Hằng phóng quang minh chiếu nhất thiết

Cảm đặc quảng đại thanh tịnh cư
Thù thắng trang nghiêm vô đẳng luân.
Luân hồi chư thú chúng sanh loại
Tốc sanh ngã sát thọ an lạc
Thường vận từ tâm bạt hữu tình
Độ tận vô biên khổ chúng sanh.
Ngã hạnh quyết định kiên cố lực
Duy Phật thánh trí năng chứng tri
Túng sử thân chỉ chư khổ trung
Như thị nguyện tâm vĩnh bất thoái.

CHÍ TÂM TỊNH TẤN ĐỆ NGŨ

Pháp Tạng Tỳ-kheo thuyết thử kệ dĩ, nhi
bach Phật ngôn: “Ngã kim vi Bồ-tát đạo, dĩ
phát Vô-thượng Chánh-giác chí tâm, thủ
nguyện tác Phật, tất linh như Phật.

Nguyên Phật vị ngã quảng tuyên Kinh pháp, ngã đương phụng trì, như pháp tu hành, bạt chư căn khổ sanh tử căn bản, tốc thành Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác.

Dục linh ngã tác Phật thời, trí huệ quang minh, sở cư quốc độ, giáo thọ danh tự, giai văn thập phương. Chư thiên nhân dân cập quyền nhuyển loại, lai sanh ngã quốc, tất tác Bồ-tát. Ngã lập thị nguyện, đô thắng vô số chư Phật quốc giả, ninh khả đắc phủ?”

Thế Gian Tự Tại Vương Phật, tức vị Pháp Tạng nhi thuyết kinh ngôn: “Thí như đại hải nhất nhân đầu lượng, kinh lịch kiếp số, thượng khả cùng đễ. Nhân hữu chí tâm cầu đạo, tinh tấn bất chỉ, hội đương khắc quả, hà nguyện bất đắc.

Nhữ tự tư duy, tu hà phương tiện, nhi năng thành tựu Phật sát trang nghiêm. Như sở tu hành, nhữ tự đương trì. Thanh tịnh Phật quốc, nhữ ưng tự nhiếp”.

Pháp Tạng bạch ngôn: “Tư nghĩa hoằng thâm, phi ngã cảnh giới. Duy nguyện Như Lai Ứng Chánh Biến Tri, quảng diễn chư Phật vô lượng diệu sát. Nhược ngã đắc văn như thị đẳng pháp, tư duy tu tập, thệ mãn sở nguyện”.

Thế Gian Tự Tại Vương Phật tri kỳ cao minh, chí nguyện thâm quảng, tức vị tuyên thuyết nhị bá nhất thập ức chư Phật sát độ công đức nghiêm tịnh, quảng đại viên mãn chi tướng, ứng kỳ tâm nguyện, tất hiện dữ chi. Thuyết thị pháp thời, kinh thiên ức tuế.

Nhĩ thời Pháp Tạng văn Phật sở thuyết, giai tất đồ kiến, khởi phát vô thượng thù thắng chi nguyện. Ủ bĩ thiên nhân thiện ác, quốc độ thô diệu, tư duy cứu cánh. Tiệm nhất kỳ tâm, tuyển trạch sở dục, kết đắc đại nguyện. Tinh cần cầu sách, cung thận bảo trì. Tu tập công đức, mãn túc ngũ kiếp. Ủ bĩ nhị thập nhất câu-chi Phật độ công đức

trang nghiêm chi sự, minh liễu thông đạt, như nhất Phật sát. Sở nhiếp Phật quốc, siêu quá ư bỉ.

Ký nhiếp thọ dĩ, phục nghệ Thế Tự Tại Vương Như Lai sở, khể thủ lễ túc, nhiễu Phật tam táp, hiệp chưởng nhi trụ, bạch ngôn: “Thế Tôn! Ngã dĩ thành tựu trang nghiêm Phật độ, thanh tịnh chi hạnh”.

Phật ngôn: “Thiện tai! Kim chánh thị thời, nhữ ứng cụ thuyết, linh chúng hoan hỷ. Diệc linh đại chúng, văn thị pháp dĩ, đắc đại thiện lợi. Năng ư Phật sát, tu tập nhiếp thọ, mãn túc vô lượng đại nguyện”.

PHÁT ĐẠI THỆ NGUYỆN ĐỆ LỤC

Pháp Tạng bạch ngôn: “Duy nguyện Thế Tôn, đại từ thính sát.

Ngã nhược chứng đắc Vô-thượng Bồ-đề, thành Chánh Giác dĩ, sở cư Phật sát, cụ túc

vô lượng bất khả tư nghì công đức trang nghiêm. Vô hữu địa ngục, ngạ quỷ, cầm thú, quyền phi nhuyển động chi loại. Sở hữu nhất thiết chúng sanh, dĩ cập Diêm Ma La giới, tam ác đạo trung, lai sanh ngã sát, thọ ngã pháp hóa, tất thành A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam-bồ-đề, bất phục cánh đọa ác thú. Đắc thị nguyện, nãi tác Phật. Bất đắc thị nguyện, bất thủ Vô Thượng Chánh Giác.

(Nhất: Quốc vô ác đạo nguyện;

Nhị: Bất đọa ác thú nguyện)

Ngã tác Phật thời, thập phương thế giới, sở hữu chúng sanh, linh sanh ngã sát, giai cụ tử ma chân kim sắc thân, tam thập nhị chủng đại trượng phu tướng. Đoan chánh tịnh khiết, tất đồng nhất loại. Nhược hình mạo sai biệt, hữu hảo xú giả, bất thủ Chánh Giác.

(Tam: Thân tất kim sắc nguyện;

Tứ: Tam thập nhị tướng nguyện;

Ngũ: Thân vô sai biệt nguyện)

**Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh,
sanh ngã quốc giả, tự tri vô lượng kiếp thời
túc mạng, sở tác thiện ác, giai năng đồng thị
triệt thính, tri thập phương khứ lai hiện tại
chi sự. Bất đắc thị nguyện, bất thủ Chánh
Giác.**

(Lục: Túc-mạng-thông nguyện;

Thất: Thiên-nhân-thông nguyện;

Bát: Thiên-nhĩ-thông nguyện)

**Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh,
sanh ngã quốc giả, giai đắc tha-tâm-trí-
thông. Nhược bất tất tri ức na-do-tha bá
thiên Phật sát, chúng sanh tâm niệm giả, bất
thủ Chánh Giác.**

(Cửu: Tha-tâm-thông nguyện)

**Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh,
sanh ngã quốc giả, giai đắc thần thông tự tại,
Ba-la-mật-đa. Ư nhất niệm khoảnh, bất
năng siêu quá ức na-do-tha bá thiên Phật sát,**

**chu biến tuần lịch cúng dường chư Phật giả,
bất thủ Chánh Giác.**

*(Thập: Thân-túc-thông nguyện;
Thập nhất: Biến cúng chư Phật nguyện)*

**Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh,
sanh ngã quốc giả, viễn ly phân biệt, chư căn
tịch tĩnh. Nhược bất quyết định thành Đẳng
Chánh Giác, chứng đại Niết Bàn giả, bất thủ
Chánh Giác.**

(Thập nhị: Định thành Chánh Giác nguyện)

**Ngã tác Phật thời, quang minh vô lượng,
phổ chiếu thập phương, tuyệt thắng chư
Phật, thắng ư nhật nguyệt chi minh, thiên
vạn ức bội. Nhược hữu chúng sanh, kiến ngã
quang minh, chiếu xúc kỳ thân, mạc bất an
lạc, từ tâm tác thiện, lai sanh ngã quốc.
Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.**

*(Thập tam: Quang minh vô lượng nguyện;
Thập tứ: Xúc quang an lạc nguyện)*

**Ngã tác Phật thời, thọ mạng vô lượng,
quốc trung Thanh-văn thiên nhân vô số, thọ
mạng diệt giai vô lượng. Giả linh Tam thiên
Đại thiên thế giới chúng sanh, tất thành
Duyên-giác, ư bá thiên kiếp, tất cộng kế giáo,
nhược năng tri kỳ lượng số giả, bất thủ
Chánh Giác.**

(Thập ngũ: Thọ mạng vô lượng nguyện;

Thập lục: Thanh-văn vô số nguyện)

**Ngã tác Phật thời, thập phương thế giới,
vô lượng sát trung, vô số chư Phật, nhược bất
cộng xưng thán ngã danh, thuyết ngã công
đức quốc độ chi thiện giả, bất thủ Chánh
Giác.**

(Thập thất: Chư Phật xưng thán nguyện)

**Ngã tác Phật thời, thập phương chúng
sanh, văn ngã danh hiệu, chí tâm tín nhạo,
sở hữu thiện căn, tâm tâm hồi hướng, nguyện
sanh ngã quốc, nãi chí thập niệm, nhược bất**

sanh giả, bất thủ Chánh Giác. Duy trừ ngũ-nghịch, phỉ báng Chánh Pháp.

(Thập bát: Thập niệm tất sanh nguyện)

Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh hiệu, phát Bồ-đề tâm, tu chư công đức, phụng hành lục Ba-la-mật, kiên cố bất thoái. Phục dĩ thiện căn hồi hướng, nguyện sanh ngã quốc, nhất tâm niệm ngã, trú dạ bất đoạn. Lâm thọ chung thời, ngã dĩ chư Bồ-tát chúng, nghinh hiện kỳ tiền, kinh tu-du gian, tức sanh ngã sát, tác A-duy-việt-trí Bồ-tát. Bất đắc thị nguyện, bất thủ Chánh Giác.

(Thập cửu: Văn danh phát tâm nguyện;

Nhị thập: Lâm chung tiếp dẫn nguyện)

Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh hiệu, hệ niệm ngã quốc, phát Bồ-đề tâm, kiên cố bất thoái. Thực chúng đức bốn, chí tâm hồi hướng, dục sanh Cực Lạc, vô bất toại giả. Nhược hữu túc ác,

văn ngã danh tự, tức tự hồi quá, vì đạo tác thiện, tiện trì kinh giới, nguyện sanh ngã sát, mạng chung bất phục canh tam ác đạo, tức sanh ngã quốc. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.

(Nhị thập nhất: Hồi quá đắc sanh nguyện)

Ngã tác Phật thời, quốc vô phụ nữ. Nhược hữu nữ nhân, văn ngã danh tự, đắc thanh tịnh tín, phát Bồ-đề tâm, yếm hoạn nữ thân, nguyện sanh ngã quốc. Mạng chung tức hóa nam tử, lai ngã sát độ. Thập phương thế giới chư chúng sanh loại, sanh ngã quốc giả, giai ư thất bảo trì liên hoa trung hóa sanh. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.

(Nhị thập nhị: Quốc vô nữ nhân nguyện;

Nhị thập tam: Yếm nữ chuyển nam nguyện;

Nhị thập tứ: Liên hoa hóa sanh nguyện)

Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh tự, hoan hỷ tín nhạo, lễ bái quy mạng. Dĩ thanh tịnh tâm, tu Bồ-tát

hạnh, chư thiên thế nhân, mạc bất trí kính. Nhược văn ngã danh, thọ chung chi hậu, sanh tôn quý gia, chư căn vô khuyết, thường tu thù thắng phạm hạnh. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.

(Nhị thập ngũ: Thiên nhân lễ kính nguyện;

Nhị thập lục: Văn danh đắc phước nguyện;

Nhị thập thất: Tu thù thắng hạnh nguyện)

Ngã tác Phật thời, quốc trung vô bất thiện danh. Sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, giai đồng nhất tâm, trụ ư định-tụ, vĩnh ly nhiệt não, tâm đắc thanh lương, sở thọ khoái lạc, do như lậu-tận Tỳ-kheo. Nhược khởi tưởng niệm, tham kế thân giả, bất thủ Chánh Giác.

(Nhị thập bát: Quốc vô bất thiện nguyện;

Nhị thập cửu: Trụ chánh-định-tụ nguyện;

Tam thập: Lạc như lậu-tận nguyện;

Tam thập nhất: Bất tham kế thân nguyện)

Ngã tác Phật thời, sanh ngã quốc giả, thiện căn vô lượng, giai đắc Kim Cang Na La Diên thân, kiên cố chi lực. Thân đành giai hữu quang minh chiếu diệu. Thành tựu nhất thiết trí huệ, hoạch đắc vô biên biện tài. Thiện đàm chư pháp bí yếu, thuyết kinh hành đạo, ngữ như chung thanh. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.

(Tam thập nhị: Na-la-diên thân nguyện;

Tam thập tam: Quang minh huệ biện nguyện;

Tam thập tứ: Thiện đàm pháp yếu nguyện)

Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, cứu cánh tất chí nhất sanh Bồ-xú, trừ kỳ bốn nguyện vị chúng sanh cố, phi hoằng thệ khải, giáo hóa nhất thiết hữu tình, giai phát tín tâm, tu Bồ-đề hạnh, hành Phổ Hiền đạo. Tuy sanh tha phương thế giới, vĩnh ly ác thú. Hoặc nhạo thuyết pháp, hoặc nhạo thính pháp, hoặc

**hiện thần-túc, tùy ý tu tập, vô bất viên mãn.
Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.**

(Tam thập ngũ: Nhất sanh Bồ-xứ nguyện;

Tam thập lục: Giáo hóa tùy ý nguyện)

**Ngã tác Phật thời, sanh ngã quốc giả, sở
tu ẩm thực, y phục, chủng chủng cúng cụ,
tùy ý tức chí, vô bất mãn nguyện. Thập
phương chư Phật, ứng niệm thọ kỳ cúng
dường. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh
Giác.**

(Tam thập thất: Y thực tự chí nguyện;

Tam thập bát: Ứng niệm thọ cúng nguyện)

**Ngã tác Phật thời, quốc trung vạn vật,
nghiêm tịnh, quang lệ, hình sắc thù đặc,
cùng vi cực diệu, vô năng xưng lượng. Kỳ
chư chúng sanh, tuy cụ thiên-nhãn, hữu
năng biện kỳ hình sắc, quang tướng, danh số,
cập tổng tuyên thuyết giả, bất thủ Chánh
Giác.**

(Tam thập cửu: Trang nghiêm vô tận nguyện)

Ngã tác Phật thời, quốc trung vô lượng sắc thụ, cao hoắc bá thiên do-tuần, đạo tràng thụ cao: tứ bá vạn lý. Chư Bồ-tát trung, tuy hữu thiện căn liệt giả, diệc năng liễu tri. Dục kiến chư Phật tịnh quốc trang nghiêm, tất ư bảo thụ gian kiến, do như minh kính, đồ kỳ diện tượng. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.

(Tứ thập: Vô lượng sắc thụ nguyện;

Tứ thập nhất: Thụ hiện Phật sát nguyện)

Ngã tác Phật thời, sở cư Phật sát, quảng bác nghiêm tịnh, quang oánh như kính, triệt chiếu thập phương vô lượng vô số bất khả tư nghì chư Phật thế giới. Chúng sanh đồ giả, sanh hy hữu tâm. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.

(Tứ thập nhị: Triệt chiếu thập phương nguyện)

Ngã tác Phật thời, hạ tùng địa tế, thượng chí hư không, cung điện, lâu quán, trì lưu, hoa thụ, quốc độ sở hữu nhất thiết vạn vật,

giai dĩ vô lượng bảo hương hiệp thành. Kỳ hương phổ huân thập phương thế giới. Chúng sanh văn giả, giai tu Phật hạnh. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.

(Tứ thập tam: Bảo hương phổ huân nguyện)

Ngã tác Phật thời, thập phương Phật sát chư Bồ-tát chúng, văn ngã danh dĩ, giai tất đãi đắc thanh tịnh, giải thoát, phổ đẳng tam-muội, chư thâm tổng trì, trụ tam-ma-địa, chí ư thành Phật. Định trung thường cúng vô lượng vô biên nhất thiết chư Phật, bất thất định ý. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác.

(Tứ thập tứ: Phổ đẳng tam-muội nguyện;

Tứ thập ngũ: Định trung cúng Phật nguyện)

Ngã tác Phật thời, tha phương thế giới chư Bồ-tát chúng, văn ngã danh giả, chứng ly sanh pháp, hoạch Đà-la-ni, thanh tịnh hoan hỷ, đắc bình đẳng trụ, tu Bồ-tát hạnh, cụ túc đức bốn. Ứng thời bất hoạch nhất nhị

**tam nhãn, ư chư Phật pháp, bất năng hiện
chứng bất thoái chuyển giả, bất thủ Chánh
Giác.**

*(Tứ thập lục: Hoạch Đà-la-ni nguyện;
Tứ thập thất: Văn danh đắc nhãn nguyện;
Tứ thập bát: Hiện chứng bất thoái nguyện)*

TẤT THÀNH CHÁNH GIÁC ĐỆ THẤT

**Phật cáo A Nan: Nhĩ thời Pháp Tạng
Tỳ-kheo thuyết thử nguyện dĩ, dĩ kệ tụng
viết:**

**Ngã kiến siêu thế chí
Tất chí Vô thượng đạo
Tư nguyện bất mãn túc
Thệ bất thành Đẳng Giác.
Phục vi đại thí chủ
Phổ tế chư cùng khổ**

Linh bỉ chư quần sanh
Trường dạ vô ưu não
Xuất sanh chúng thiện căn
Thành tựu Bồ-đề quả.
Ngã nhược thành Chánh Giác
Lập danh Vô Lượng Thọ
Chúng sanh văn thử hiệu
Câu lai ngã sát trung
Như Phật kim sắc thân
Diệu tướng tất viên mãn.
Diệc dĩ đại bi tâm
Lợi ích chư quần phẩm
Ly dục thâm chánh niệm
Tịnh huệ tu phạm hạnh.
Nguyên ngã trí huệ quang
Phổ chiếu thập phương sát
Tiêu trừ tam cấu minh

**Minh tế chúng ách nạn
Tất xả tam đồ khổ
Diệt chư phiền não ám
Khai bỉ trí huệ nhãn
Hoạch đắc quang minh thân
Bế tắc chư ác đạo
Thông đạt thiện thú môn
Vị chúng khai Pháp tạng
Quảng thí công đức bảo.
Nư Phật vô ngại trí
Sở hành từ mẫn hạnh
Thường tác thiên nhân sư
Đắc vi tam giới hùng
Thuyết pháp sư tử hống
Quảng độ chư hữu tình
Viên mãn tích sở nguyện
Nhất thiết giai thành Phật.**

**Tư nguyện nhược khắc quả
Đại thiên ưng cảm động
Hư không chư thiên thần
Đương vụ trân diệu hoa.**

Phật cáo A Nan: “Pháp Tạng Tỳ-kheo thuyết thử tụng dĩ, ứng thời phổ địa lục chủng chấn động, thiên vụ diệu hoa, dĩ tán kỳ thượng. Tự nhiên âm nhạc không trung tán ngôn: ‘Quyết định tất thành Vô Thượng Chánh Giác’”.

TÍCH CÔNG LÝ ĐỨC ĐỆ BÁT

A Nan! Pháp Tạng Tỳ-kheo ư Thế Tự Tại Vương Như Lai tiền, cập chư thiên nhân đại chúng chi trung, phát tư hoằng thệ nguyện dĩ. Trụ Chân-thật-huệ, dũng mãnh tinh tấn, nhất hướng chuyên chí trang nghiêm diệu độ. Sở tu Phật quốc, khai

khuếch quảng đại, siêu thắng độc diệu, kiến lập thường nhiên, vô suy vô biến.

U vô lượng kiếp, tích thực đức hạnh. Bất khởi tham sân si dục chư tướng, bất trước sắc thanh hương vị xúc pháp. Dẫn nhạo ức niệm, quá khứ chư Phật, sở tu thiện căn. Hành tịch tĩnh hạnh, viễn ly hư vọng. Y Chân-đế môn, thực chứng đức bốn. Bất kể chúng khổ, thiếu dục tri túc. Chuyên cầu bạch pháp, huệ lợi quần sanh. Chí nguyện vô quyện, nhẫn lực thành tựu.

U chư hữu tình, thường hoài từ nhẫn. Hòa nhan ái ngữ, khuyến dụ sách tấn. Cung kính Tam Bảo, phụng sự sư trưởng, vô hữu hư ngụy siểm khúc chi tâm. Trang nghiêm chúng hạnh, quỹ phạm cụ túc. Quán pháp như hóa, tam-muội thường tịch. Thiện hộ khẩu nghiệp, bất cơ tha quá. Thiện hộ thân nghiệp, bất thất luật nghi. Thiện hộ ý nghiệp, thanh tịnh vô nhiễm.

Sở hữu quốc thành, tự lạc, quyền thuộc, trân bảo, đồ vô sở trước. Hằng dĩ bố-thí, trì-giới, nhẫn-nhục, tinh-tấn, thiên-định, trí-huệ, lục-độ chi hạnh, giáo hóa an lập chúng sanh, trụ ư Vô thượng chân chánh chi đạo.

Do thành như thị chư thiện căn cố. Sở sanh chi xứ, vô lượng bảo tạng, tự nhiên phát ứng. Hoặc vi Trưởng giả Cư sĩ, hào tánh tôn quý. Hoặc vi sát-lợi quốc vương, Chuyển-luân-thánh-đế. Hoặc vi Lục Dục thiên chủ, nãi chí Phạm vương. Ủ chư Phật sở, tôn trọng cúng dường, vị tăng gián đoạn.

Như thị công đức, thuyết bất năng tận. Thân khẩu thường xuất vô lượng diệu hương. Do như chiêm-đàn, ưu-bát-la hoa. Kỳ hương phổ huân vô lượng thế giới. Tùy sở sanh xứ, sắc tướng đoan nghiêm. Tam thập nhị tướng, bát thập chủng hảo, tất giai cụ túc. Thủ trung thường xuất vô tận chi bảo, trang

nghiêm chi cụ. Nhất thiết sở tu, tối thượng chi vật, lợi lạc hữu tình.

Do thị nhân duyên, năng linh vô lượng chúng sanh, giai phát A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam-bồ-đề tâm.

VIÊN MÃN THÀNH TỰ ĐỆ CỬ

Phật cáo A Nan: “Pháp Tạng Tỳ-kheo, tu Bồ-tát hạnh, tích công lũy đức, vô lượng vô biên. Ủ nhất thiết pháp, nhi đắc tự tại. Phi thị ngữ ngôn phân biệt chi sở năng tri. Sở phát thệ nguyện, viên mãn thành tựu. Như thật an trụ, cụ túc trang nghiêm, uy đức quảng đại, thanh tịnh Phật độ”.

A Nan văn Phật sở thuyết, bạch Thế Tôn ngôn: “Pháp Tạng Bồ-tát thành Bồ-đề giả. Vi thị quá khứ Phật da? Vi lai Phật da? Vi kim hiện tại tha phương thế giới da?”

Thế Tôn cáo ngôn: “Bỉ Phật Như Lai, lai vô sở lai, khứ vô sở khứ, vô sanh vô diệt, phi quá hiện vị lai. Dẫn dĩ thù nguyên độ sanh, hiện tại tây phương, khứ Diêm Phù Đề bá thiên câu-chi na-do-tha Phật sát, hữu thế giới danh viết Cực Lạc. Pháp Tạng thành Phật, hiệu A Mi Đà, thành Phật dĩ lai, ư kim thập kiếp. Kim hiện tại thuyết pháp. Hữu vô lượng vô số Bồ-tát Thanh-văn chi chúng, cung kính vi nhiều”.

GIẢI NGUYỆN TÁC PHẬT ĐỆ THẬP

Phật thuyết A Mi Đà Phật vi Bồ-tát cầu đắc thị nguyện thời, A Xà vương tử, dữ ngũ bá đại Trưởng giả, văn chi giải đại hoan hỷ. Các trì nhất kim hoa cái, câu đảo Phật tiên tác lễ, dĩ hoa cái thượng Phật dĩ, khước tọa nhất diện thính kinh, tâm trung nguyện

ngôn: “Linh ngã đẳng tác Phật thời, giai như A Mi Đà Phật”.

Phật tức tri chi, cáo chư Tỳ-kheo: “Thị vương tử đẳng, hậu đương tác Phật. Bĩ ư tiền thế trụ Bồ-tát đạo, vô số kiếp lai, cúng dường tứ bá ức Phật. Ca Diếp Phật thời, bĩ đẳng vi ngã đệ tử. Kim cúng dường ngã, phục tương tri dã”.

Thời chư Tỳ-kheo văn Phật ngôn giả, mạc bất đại chi hoan hỷ.

QUỐC GIỚI NGHIÊM TỊNH ĐỆ THẬP NHẤT

Phật ngữ A Nan: “Bĩ Cực Lạc giới, vô lượng công đức, cụ túc trang nghiêm. Vĩnh vô chúng khổ, chư nạn, ác thú, ma nã chi danh. Diệc vô tứ thời, hàn thử, vũ minh chi dị. Phục vô đại tiểu giang hải, khâu lăng khanh khảm, kinh kỷ sa lịch, Thiết Vi, Tu Di, thổ thạch đẳng sơn. Duy dĩ tự nhiên thất

bảo. Huỳnh kim vi địa, khoan quảng bình chánh, bất khả hạn cực, vi diệu kỳ lệ, thanh tịnh trang nghiêm, siêu du thập phương nhất thiết thế giới”.

A Nan văn dĩ, bạch Thế Tôn ngôn: “Nhuộc bĩ quốc độ vô Tu Di sơn, kỳ Tứ Thiên Vương thiên cập Đao Lợi thiên, y hà nhi trụ?”

Phật cáo A Nan: “Dạ Ma, Đâu Suất, nãi chí Sắc, Vô-sắc giới, nhất thiết chư thiên, y hà nhi trụ?”

A Nan bạch ngôn: “Bất khả tư nghì nghiệp lực sở trí”.

Phật ngữ A Nan: “Bất tư nghì nghiệp, nhữ khả tri da? Nhữ thân quả báo, bất khả tư nghì. Chúng sanh nghiệp báo, diệt bất khả tư nghì. Chúng sanh thiện căn, bất khả tư nghì. Chư Phật thánh lực, chư Phật thế giới, diệt bất khả tư nghì. Kỳ quốc chúng

sanh, công đức thiện lực, trú hạnh nghiệp địa, cập Phật thần lực, cố năng nhĩ nhĩ”.

A Nan bạch ngôn: “Nghiệp nhân quả báo, bất khả tư nghì. Ngã ư thử pháp, thật vô sở hoặc. Dẫn vị tương lai chúng sanh, phá trừ nghi vọng, cố phát tư vấn”.

QUANG MINH BIẾN CHIẾU ĐỆ THẬP NHỊ

Phật cáo A Nan: “A Mi Đà Phật uy thần quang minh, tối tôn đệ nhất. Thập phương chư Phật, sở bất năng cập, biến chiếu đông phương Hằng sa Phật sát, nam tây bắc phương, tứ duy thượng hạ, diệc phục như thị.

Nhược hóa đánh thượng viên quang, hoặc nhất nhị tam tứ do-tuần, hoặc bá thiên vạn ức do-tuần. Chư Phật quang minh, hoặc chiếu nhất nhị Phật sát, hoặc chiếu bá thiên Phật sát. Duy A Mi Đà Phật, quang minh phổ chiếu vô lượng vô biên vô số Phật sát.

Chư Phật quang minh sở chiếu viễn cận, bốn kỳ tiền thế cầu đạo, sở nguyện công đức đại tiểu bất đồng. Chí tác Phật thời, các tự đắc chi, tự tại sở tác, bất vi dự kế.

A Mi Đà Phật, quang minh thiện hảo, thắng ư nhật nguyệt chi minh, thiên ức vạn bội, quang trung cực tôn, Phật trung chi vương. Thị cố Vô Lượng Thọ Phật, diệc hiệu Vô Lượng Quang Phật, diệc hiệu Vô Biên Quang Phật, Vô Ngại Quang Phật, Vô Đẳng Quang Phật, diệc hiệu Trí Huệ Quang, Thường Chiếu Quang, Thanh Tịnh Quang, Hoan Hỷ Quang, Giải Thoát Quang, An Ổn Quang, Siêu Nhật Nguyệt Quang, Bất Tư Nghì Quang.

Như thị quang minh, phổ chiếu thập phương nhất thiết thế giới. Kỳ hữu chúng sanh, ngộ tư quang giả, cầu diệt thiện sanh, thân ý nhu nhuyển. Nhược tại tam đồ cực khổ chi xứ, kiến thử quang minh, giai đắc

hữu tức, mạng chung giai đắc giải thoát. Nhược hữu chúng sanh, văn kỳ quang minh, uy thần, công đức, nhật dạ xưng thuyết, chí tâm bất đoạn, tùy ý sở nguyện, đắc sanh kỳ quốc”.

THỌ CHÚNG VÔ LƯỢNG ĐỆ THẬP TAM

Phật ngữ A Nan: “Vô Lượng Thọ Phật, thọ mạng trường cửu, bất khả xưng kể. Hựu hữu vô số Thanh-văn chi chúng, thần trí đồng đạt, uy lực tự tại, năng ư chưởng trung trì nhất thiết thế giới. Ngã đệ tử trung Đại Mục Kiền Liên: thần thông đệ nhất. Tam thiên Đại thiên thế giới, sở hữu nhất thiết tinh tú chúng sanh, ư nhất trú dạ, tất tri kỳ số.

Giả sử thập phương chúng sanh, tất thành Duyên-giác. Nhất nhất Duyên-giác, thọ vạn ức tuế, thần thông giai như Đại Mục

Kiên Liên, tận kỳ thọ mạng, kiệt kỳ trí lực, tất cộng suy toán, bĩ Phật hội trung Thanh-văn chi số, thiên vạn phần trung bất cập nhất phần.

Thí như đại hải, thâm quảng vô biên, thiết thủ nhất mao, tích vi bá phần, toái như vi trần. Dĩ nhất mao trần, triêm hải nhất trích, thử mao trần thủy, tỷ hải thực đa? A Nan! Bĩ Mục Kiên Liên đẳng sở tri số giả, như mao trần thủy; Sở vị tri giả, như đại hải thủy.

Bĩ Phật thọ lượng, cập chư Bồ-tát, Thanh-văn, thiên nhân thọ lượng diệc nhĩ, phi dĩ toán kế thí dụ chi sở năng tri.

BẢO THỤ BIẾN QUỐC ĐỆ THẬP TỨ

Bĩ Như Lai quốc, đa chư bảo thụ: Hoặc thuần kim thụ, thuần bạch ngân thụ, lưu ly thụ, thủy tinh thụ, hổ phách thụ, mỹ ngọc

thụ, mã não thụ, duy nhất bảo thành, bất tạp dư bảo.

Hoặc hữu nhị bảo tam bảo, nãi chí thất bảo, chuyển cộng hiệp thành. Căn hành chi cán, thử bảo sở thành; Hoa điệp quả thực, tha bảo hóa tác.

Hoặc hữu bảo thụ: huỳnh kim vi căn, bạch ngân vi thân, lưu ly vi chi, thủy tinh vi sao, hổ phách vi điệp, mỹ ngọc vi hoa, mã não vi quả. Kỳ dư chư thụ, phục hữu thất bảo: hồ vi căn cán chi điệp hoa quả, chủng chủng cộng thành.

Các tự dị hàng, hàng hàng tương trị, hành hành tương vọng, chi điệp tương hưởng, hoa thực tương đương, vinh sắc quang diệu, bất khả thăng thị.

Thanh phong thời phát, xuất ngũ âm thanh, vi diệu cung thương, tự nhiên tương hòa. Thị chư bảo thụ, chu biến kỳ quốc.

BỒ ĐỀ ĐẠO TRÀNG ĐỆ THẬP NGŨ

Hựu kỳ Đạo tràng, hữu Bồ Đề thụ, cao tứ bá vạn lý. Kỳ bốn chu vi ngũ thiên do-tuần, chi điệp tứ bố nhị thập vạn lý.

Nhất thiết chúng bảo, tự nhiên hiệp thành. Hoa quả phu vinh, quang huy biến chiếu. Phục hữu hồng lục thanh bạch, chư ma-ni bảo, chúng bảo chi vương, dĩ vi anh lạc. Vân-tụ-bảo tỏa, sức chư bảo trụ. Kim châu linh đặc, châu táp điều gian. Trân diệu bảo võng, la phú kỳ thượng. Bá thiên vạn sắc, hõ tương ánh sức. Vô lượng quang viêm, chiếu diệu vô cực. Nhất thiết trang nghiêm, tùy ứng nhi hiện.

Vi phong từ động, xuy chư chi điệp, diễn xuất vô lượng diệu pháp âm thanh. Kỳ thanh lưu bố, biến chư Phật quốc. Thanh sướng ai lượng, vi diệu hòa nhã. Thập phương thế giới âm thanh chi trung, tối vi đệ nhất.

Nhược hữu chúng sanh, đồ Bồ Đề thụ, văn thanh, khứu hương, thường kỳ quả vị, xúc kỳ quang ảnh, niệm thụ công đức, giai đắc lực căn thanh triệt, vô chư não hoạn, trụ bất thoái chuyển, chí thành Phật đạo.

Phục do kiến bỉ thụ cố, hoạch tam chủng Nhân: nhất Âm-hưởng-nhân, nhị Nhu-thuận-nhân, tam giả Vô-sanh-pháp-nhân.

Phật cáo A Nan: “Nư thị Phật sát, hoa quả thụ mộc, dữ chư chúng sanh, nhi tác Phật sự. Thử giai Vô Lượng Thọ Phật: uy thần lực cố, bốn nguyện lực cố, mãn túc nguyện cố, minh liễu, kiên cố, cứu cánh nguyện cố”.

ĐƯỜNG XÁ LÂU QUÁN ĐỆ THẬP LỤC

Hựu Vô Lượng Thọ Phật giảng đường, tinh xá, lâu quán lan thuần, diệc giai thất bảo tự nhiên hóa thành. Phục hữu bạch-

châu ma-ni dĩ vi giao lạc, minh diệu vô tỷ. Chư Bồ-tát chúng, sở cư cung điện, diệc phục như thị.

Trung hữu tại địa giảng kinh, tụng kinh giả; Hữu tại địa thọ kinh, thính kinh giả; Hữu tại địa kinh hành giả; tư đạo, cập tọa thiền giả. Hữu tại hư không giảng tụng thọ thính giả; Kinh hành, tư đạo cập tọa Thiền giả.

Hoặc đắc Tu-đà-hoàn, hoặc đắc Tư-đà-hàm, hoặc đắc A-na-hàm, A-la-hán. Vị đắc A-duy-việt-trí giả, tắc đắc A-duy-việt-trí. Các tự niệm đạo, thuyết đạo, hành đạo, mạc bất hoan hỷ.

TUYÊN TRÌ CÔNG ĐỨC ĐỆ THẬP THẤT

Hựu kỳ giảng đường tả hữu, tuyên trì giao lưu. Tung quảng thâm thiền, giai các nhất đẳng, hoặc thập do-tuần, nhị thập do-

tuần, nãi chí bá thiên do-tuần. Trạm nhiên hương khiết, cụ bát công đức.

Ngạn biên vô số chiêm-đàn hương thụ, kiết tường quả thụ, hoa quả hằng phương, quang minh chiếu diệu. Tu điều mật điệp, giao phú ư trì. Xuất chủng chủng hương, thế vô năng dụ. Tùy phong tán phức, duyên thủy lưu phần.

Hựu phục trì sức thất bảo, địa bố kim sa. Ưu Bát La hoa, Bát Đàm Ma hoa, Câu Mâu Đầu hoa, Phần Đà Lợi hoa, tạp sắc quang mậu, di phú thủy thượng.

Nhược bỉ chúng sanh, quá dục thử thủy, dục chí tức giả, dục chí tất giả, dục chí yêu dịch, dục chí cảnh giả, hoặc dục quán thân. Hoặc dục lãnh giả, ôn giả, cấp lưu giả, hoãn lưu giả, kỳ thủy nhất nhất tùy chúng sanh ý. Khai thần duyệt thể, tịnh nhược vô hình. Bảo sa ánh triệt, vô thâm bất chiếu.

Vi lan từ hồi, chuyển tương quán chú. Ba dương vô lượng vi diệu âm thanh: hoặc văn Phật Pháp Tăng thanh, Ba-la-mật thanh, chỉ-tức tịch-tĩnh thanh, vô-sanh vô-diệt thanh, thập-lực vô-úy thanh, hoặc văn vô-tánh vô-tác vô-ngã thanh, đại từ đại bi hỷ xả thanh, cam lồ quán đánh thọ vị thanh.

Đắc văn như thị chủng chủng thanh dĩ, kỳ tâm thanh tịnh, vô chư phân biệt, chánh trực bình đẳng, thành thực thiện căn. Tùy kỳ sở văn, dữ pháp tương ưng. Kỳ nguyện văn giả, triếp độc văn chi. Sở bất dục văn, liễu vô sở văn. Vĩnh bất thoái ư A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam-bồ-đề tâm.

Thập phương thế giới chư vãng sanh giả, giai ư thất bảo trì liên hoa trung, tự nhiên hóa sanh. Tất thọ thanh hư chi thân, vô cực chi thể. Bất văn tam đồ ác nã khổ nạn chi danh, thượng vô giả thiết, hà hưởng thật khổ.

Đãn hữu tự nhiên khoái lạc chi âm. Thị cố bỉ quốc danh vi Cực Lạc.

SIÊU THỂ HY HỮU ĐỆ THẬP BÁT

Bỉ Cực Lạc quốc, sở hữu chúng sanh, dung sắc vi diệu, siêu thể hy hữu. Hàm đồng nhất loại, vô sai biệt tướng. Đãn nhân thuận dư phương tục, cố hữu thiên nhân chi danh.

Phật cáo A Nan: “Thí như thế gian bần khổ khát nhân, tại Đế vương biên, diện mạo hình trạng, ninh khả loại hồ? Đế vương nhược tử Chuyển-luân-thánh-vương, tắc vi bỉ lậu, do bỉ khát nhân, tại Đế vương biên dã. Chuyển-luân-thánh-vương, uy tướng đệ nhất, tử chi Đạo Lợi thiên vương, hựu phục xú liệt. Giả linh Đế Thích, tử Đệ Lục thiên, tuy bá thiên bội, bất tương loại dã. Đệ Lục thiên vương, nhược tử Cực Lạc quốc trung,

Bồ-tát Thanh-văn, quang nhan dung sắc, tuy vạn ức bội, bất tương cập đãi.

Sở xử cung điện, y phục, ẩm thực, do như Tha Hóa Tự Tại thiên vương. Chí ư uy đức, giai vị, thần thông biến hóa, nhất thiết thiên nhân, bất khả vi tỷ, bá thiên vạn ức, bất khả kể bội.

A Nan ứng tri: Vô Lượng Thọ Phật Cực Lạc quốc độ, như thị công đức trang nghiêm, bất khả tư nghì.

THỌ DỤNG CỤ TÚC ĐỆ THẬP CỬU

Phục thứ Cực Lạc thế giới, sở hữu chúng sanh, hoặc dĩ sanh; hoặc hiện sanh; hoặc đương sanh, giai đắc như thị chư diệu sắc thân. Hình mạo đoan nghiêm, phước đức vô lượng, trí huệ minh liễu, thần thông tự tại.

Thọ dụng chủng chủng, nhất thiết phong túc. Cung điện, phục sức, hương hoa, phan

cái, trang nghiêm chi cụ, tùy ý sở tu, tất giai như niệm.

Nhược dục thực thời, thất bảo bát khí, tự nhiên tại tiền; Bá vị ẩm thực, tự nhiên doanh mãn. Tuy hữu thử thực, thật vô thực giả, dẫn kiến sắc văn hương, dĩ ý vi thực. Sắc lực tăng trưởng, nhi vô tiện uest. Thân tâm nhu nhuyễn, vô sở vị trước. Sự dĩ hóa khứ, thời chí phục hiện.

Phục hữu chúng bảo diệu y, quan đối, anh lạc, vô lượng quang minh, bá thiên diệu sắc, tất giai cụ túc, tự nhiên tại thân.

Sở cư xá trạch, xứng kỳ hình sắc. Bảo võng di phú, huyền chư bảo linh, kỳ diệu trân dị, chu biến hiệu sức. Quang sắc hoảng diệu, tận cực nghiêm lệ. Lâu quán lan thuần, đường vũ phòng các, quảng hiệp phương viên, hoặc đại hoặc tiểu, hoặc tại hư không, hoặc tại bình địa, thanh tịnh an ổn, vi diệu khoái lạc, ứng niệm hiện tiền, vô bất cụ túc.

ĐỨC PHONG HOA VŨ ĐỆ NHỊ THẬP

Kỳ Phật quốc độ, mỗi ư thực thời, tự nhiên đức phong từ khởi, xuy chư la vông, cập chúng bảo thụ, xuất vi diệu âm, diễn thuyết: Khổ, Không, Vô-thường, Vô-ngã, chư Ba-la-mật. Lưu bố vạn chủng ôn nhã đức hương. Kỳ hữu văn giả, trần lao cấu tập, tự nhiên bất khởi. Phong xúc kỳ thân, an hòa điều thích, do như Tỳ-kheo đắc Diệt-tận-định.

Phục xuy thất bảo lâm thụ, phiêu hoa thành tụ, chủng chủng sắc quang, biến mãn Phật độ. Tùy sắc thứ đệ, nhi bất tạp loạn. Nhu nhuễn quang khiết, như Đâu La Miên. Túc lý kỳ thượng, một thâm tứ chỉ, tùy túc cử dĩ, hoàn phục như sơ. Quá thực thời hậu, kỳ hoa tự một, đại địa thanh tịnh, cánh vụ tân hoa. Tùy kỳ thời tiết, hoàn phục chu biến, dữ tiền vô dị, như thị lục phản.

BẢO LIÊN PHẬT QUANG ĐỆ NHỊ THẬP NHẤT

Hựu chúng bảo liên hoa chu mãn thế giới. Nhất nhất bảo hoa bá thiên ức diệt. Kỳ hoa quang minh, vô lượng chủng sắc. Thanh sắc thanh quang, bạch sắc bạch quang, huyền hoàng châu tử, quang sắc diệt nhiên.

Phục hữu vô lượng diệu bảo bá thiên Ma Ni, ánh sức trân kỳ, minh diệu nhật nguyệt. Bĩ liên hoa lượng, hoặc bán do-tuần, hoặc nhất nhị tam tứ, nãi chí bá thiên do-tuần. Nhất nhất hoa trung, xuất tam thập lục bá thiên ức quang.

Nhất nhất quang trung, xuất tam thập lục bá thiên ức Phật. Thân sắc tử kim, tướng hảo thù đặc. Nhất nhất chư Phật, hựu phóng bá thiên quang minh, phổ vị thập phương thuyết vi diệu pháp. Như thị chư Phật, các các an lập vô lượng chúng sanh ư Phật chánh đạo.

QUYẾT CHỨNG CỰC QUẢ ĐỆ NHỊ THẬP NHỊ

Phục thứ A Nan! Bĩ Phật quốc độ, vô hữu hôn ám, hỏa quang, nhật nguyệt tinh diệu, trú dạ chi tượng, diệt vô: tuế nguyệt kiếp số chi danh. Phục vô trụ trước gia thất. Ủ nhất thiết xứ, ký vô tiêu thức danh hiệu, diệt vô thủ xả phân biệt, duy thọ thanh tịnh tối thượng khoái lạc.

Nhược hữu Thiện-nam-tử, Thiện-nữ-nhân, nhược dĩ sanh, nhược đương sanh, giai tất trụ ư chánh-định chi tụ, quyết định chứng ư A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam-bồ-đề. Hà dĩ cố? Nhược tà-định-tụ, cập bất-định-tụ, bất năng liễu tri kiến lập bỉ nhân cố!

THẬP PHƯƠNG PHẬT TÁN ĐỆ NHỊ THẬP TAM

Phục thứ A Nan! Đông phương Hằng hà sa số thế giới, nhất nhất giới trung như Hằng

sa Phật, các xuất quảng trường thiết tướng, phóng vô lượng quang, thuyết thành thật ngôn, xưng tán Vô Lượng Thọ Phật, bất khả tư nghì công đức.

Nam tây bắc phương, Hằng sa thế giới, chư Phật xưng tán, diệc phục như thị. Tứ duy thượng hạ, Hằng sa thế giới, chư Phật xưng tán, diệc phục như thị.

Hà dĩ cố? Dục linh tha phương sở hữu chúng sanh, văn bỉ Phật danh, phát thanh tịnh tâm, ức niệm thọ trì, quy y cúng dường, nãi chí năng phát nhất niệm tịnh tín, sở hữu thiện căn, chí tâm hồi hướng, nguyện sanh bỉ quốc. Tùy nguyện giai sanh, đắc bất thoái chuyển, nãi chí Vô-thượng Chánh-đẳng Bồ-đề.

TAM BỒI VĂNG SANH ĐỆ NHỊ THẬP TỨ

**Phật cáo A Nan: “Thập phương thế giới
chư thiên nhân dân, kỳ hữu chí tâm nguyện
sinh bỉ quốc, phạm hữu tam bồi.**

**Kỳ thượng bồi giả, xả gia khí dục, nhi tác
Sa-môn; Phát Bồ-đề tâm, nhất hướng
chuyên niệm: A Mi Đà Phật; Tu chư công
đức, nguyện sinh bỉ quốc.**

**Thử đẳng chúng sanh, lâm thọ chung
thời, A Mi Đà Phật, dĩ chư thánh chúng,
hiện tại kỳ tiền. Kinh tu-du gian, tức tùy bỉ
Phật vãng sanh kỳ quốc, tiện ư thất bảo hoa
trung tự nhiên hóa sanh. Trí huệ dũng mãnh,
thần thông tự tại.**

**Thị cố A Nan! Kỳ hữu chúng sanh dục ư
kim thế kiến A Mi Đà Phật giả, ưng phát Vô-
thượng Bồ-đề chí tâm; Phục đương chuyên
niệm Cực Lạc quốc độ. Tích tập thiện căn,
ưng trì hồi hướng. Do thử kiến Phật, sanh bỉ**

quốc trung, đắc bất thoái chuyển, nãi chí Vô-thượng Bồ-đề.

Kỳ trung bối giả, tuy bất năng hành tác Sa-môn, đại tu công đức, đương phát Vô-thượng Bồ-đề chí tâm; Nhất hướng chuyên niệm: A Mi Đà Phật; Tùy kỷ tu hành, chư thiện công đức, phụng trì trai giới, khởi lập tháp tượng; Phạn tự Sa-môn, huyền tăng nhiên đăng, tán hoa thiêu hương. Dĩ thử hồi hướng, nguyện sanh bỉ quốc.

Kỳ nhân lâm chung, A Mi Đà Phật, hóa hiện kỳ thân, quang minh tướng hảo, cụ như chân Phật, dữ chư đại chúng tiền hậu vi nhiều, hiện kỳ nhân tiền, nhiếp thọ đạo dẫn; Tức tùy hóa Phật vãng sanh kỳ quốc; Trụ bất thoái chuyển, Vô-thượng Bồ-đề; Công đức trí huệ, thứ như thượng bối giả dã.

Kỳ hạ bối giả, giả sử bất năng tác chư công đức, đương phát Vô-thượng Bồ-đề chí tâm, nhất hướng chuyên niệm A Mi Đà Phật.

Hoan hỷ tín nhạo, bất sanh nghi hoặc. Dĩ chí thành tâm, nguyện sanh kỳ quốc.

Thử nhân lâm chung, mộng kiến bử Phật, diệt đắc vãng sanh; Công đức trí huệ, thứ như trung bối giả dã.

Nhược hữu chúng sanh trụ Đại-thừa giả, dĩ thanh tịnh tâm, hướng Vô Lượng Thọ, nãi chí thập niệm, nguyện sanh kỳ quốc; Văn thậm thâm pháp, tức sanh tín giải, nãi chí hoạch đắc nhất niệm tịnh tâm, phát nhất niệm tâm, niệm ư bử Phật.

Thử nhân lâm mạng chung thời, như tại mộng trung, kiến A Mi Đà Phật, định sanh bử quốc, đắc bất thoái chuyển, Vô-thượng Bồ-đề”.

VĂNG SANH CHÁNH NHÂN ĐỆ NHỊ THẬP NGŨ

Phục thứ A Nan! Nhược hữu Thiện-nam-tử, Thiện-nữ-nhân, văn thử kinh điển,

thọ trì độc tụng, thư tả cúng dường; Trú dạ tương tục, cầu sanh bỉ sát; Phát Bồ-đề tâm; Trì chư cấm giới, kiên thủ bất phạm; Nhiều ích hữu tình, sở tác thiện căn, tất thí dữ chi, linh đắc an lạc; Ưc niệm Tây Phương A Mi Đà Phật, cập bỉ quốc độ. Thị nhân mạng chung, như Phật sắc tướng chủng chủng trang nghiêm, sanh bảo sát trung; Tốc đắc văn pháp, vĩnh bất thoái chuyển.

Phục thứ A Nan! Nhược hữu chúng sanh dục sanh bỉ quốc. Tuy bất năng đại tinh tấn Thiên-định, tận trì kinh giới, yếu đương tác thiện. Sở vị: Nhất bất sát sanh; Nhị bất thâu đạo; Tam bất dâm dục; Tứ bất vọng ngôn; Ngũ bất y ngữ; Lục bất ác khẩu; Thất bất lưỡng thiệt; Bát bất tham; Cửu bất sân; Thập bất si. Như thị trú dạ tư duy: Cực Lạc thế giới A Mi Đà Phật, chủng chủng công đức, chủng chủng trang nghiêm; Chí tâm quy y, đánh lễ cúng dường. Thị nhân lâm

chung, bất kinh bất bố, tâm bất điên đảo, tức đắc vãng sanh bỉ Phật quốc độ.

Nhược đa sự vật, bất năng ly gia, bất hạ đại tu trai giới, nhất tâm thanh tịnh. Hữu không nhân thời, đoan chánh thân tâm, tuyệt dục khử ưu, từ tâm tinh tấn. Bất đương sân nộ, tật đố, bất đắc tham thiết xan tích, bất đắc trung hồi, bất đắc hồ nghi. Yếu đương hiếu thuận, chí thành trung tín. Đương tín Phật kinh ngữ thâm, đương tín tác thiện đắc phước. Phụng trì như thị đẳng pháp, bất đắc khuy thất.

Tư duy thực kế, dục đắc độ thoát. Trú dạ thường niệm, nguyện dục vãng sanh A Mi Đà Phật thanh tịnh Phật quốc. Thập nhật thập dạ, nãi chí nhất nhật nhất dạ, bất đoan tuyệt giả, thọ chung giai đắc vãng sanh kỳ quốc.

Hành Bồ-tát đạo, chư vãng sanh giả, giai đắc A-duy-việt-trí; Giai cụ kim sắc tam thập

nhị tướng; Giai đương tác Phật. Dục ư hà phương Phật quốc tác Phật, từng tâm sở nguyện; Tùy kỳ tinh tấn tạo vãn, cầu đạo bất hủ, hội đương đắc chi, bất thất kỳ sở nguyện dã.

A Nan! Dĩ thử nghĩa lợi cố, vô lượng vô số bất khả tư nghì vô hữu đẳng đẳng vô biên thế giới, chư Phật Như Lai, giai cộng xưng tán Vô Lượng Thọ Phật sở hữu công đức.

LỄ CÚNG THỈNH PHÁP ĐỆ NHỊ THẬP LỤC

Phục thứ A Nan! Thập phương thế giới chư Bồ-tát chúng, vị dục chiêm lễ: Cực Lạc thế giới Vô Lượng Thọ Phật. Các dĩ hương hoa, tràng phan bảo cái, vãng nghê Phật sở, cung kính cúng dường. Thỉnh thọ kinh pháp, tuyên bố đạo hóa, xưng tán Phật độ công đức trang nghiêm.

Nhĩ thời Thế Tôn tức thuyết tụng viết:

**Đông phương chư Phật sát
Số như Hằng hà sa
Hằng sa Bồ-tát chúng
Vãng lễ Vô Lượng Thọ
Nam, tây, bắc, tứ duy
Thượng, hạ diệc phục nhiên.
Hàm dĩ tôn trọng tâm
Phụng chư trân diệu cúng.
Sống phát hòa nhã âm
Ca tán Tối Thắng Tôn
Cứu đạt thần thông huệ
Du nhập thâm Pháp môn.
Văn Phật thánh đức danh
An ổn đắc đại lợi
Chủng chủng cúng dường trung
Cần tu vô giải quỵện.
Quán bỉ thù thắng sát**

**Vi diệu nan tư nghì
Công đức phổ trang nghiêm
Chư Phật quốc nan tỷ.
Nhân phát Vô thượng tâm
Nguyện tốc thành Bồ-đề.
Ứng thời Vô Lượng Tôn
Vi tiếu hiện kim dung
Quang minh từng khẩu xuất
Biển chiếu thập phương quốc.
Hồi quang hoàn nhiếp Phật
Tam táp từng đánh nhập
Bồ-tát kiến thử quang
Tức chứng bất thoái vị.
Thời hội nhất thiết chúng
Hỗ khánh sanh hoan hỷ.
Phật ngữ phạm lôi chấn
Bát âm sướng diệu thanh.**

**Thập phương lai Chánh-sĩ
Ngô tất tri bỉ nguyên
Chí cầu nghiêm Tịnh-độ
Thọ ký đương tác Phật.
Giác liễu nhất thiết pháp
Do như mộng, huyễn, hưởng.
Mãn túc chư diệu nguyên
Tất thành như thị sát.
Tri độ như ảnh tượng
Hằng phát hồng thệ tâm
Cứu cánh Bồ-tát đạo
Cụ chư công đức bốn.
Tu thắng Bồ-đề hạnh
Thọ ký đương tác Phật.
Thông đạt chư Pháp-tánh
Nhất thiết không, vô ngã.
Chuyên cầu tịnh Phật độ**

Tất thành như thị sát.
Văn pháp nhạo thọ hành
Đắc chí thanh tịnh xứ
Tất ư Vô Lượng Tôn
Thọ ký thành Đăng Giác.
Vô biên thù thắng sát
Kỳ Phật bốn nguyện lực.
Văn danh dục vãng sanh
Tự trí bất thoái chuyển.
Bồ-tát hưng chí nguyện
Nguyện kỷ quốc vô di
Phổ niệm độ nhất thiết
Các phát Bồ-đề tâm
Xả bỏ luân hồi thân
Câu linh đẳng bỉ ngạn.
Phụng sự vạn ức Phật
Phi hóa biến chư sát

Cung kính hoan hỷ khứ
Hoàn đảo An Dưỡng quốc.

**CA THÁN PHẬT ĐỨC
ĐỆ NHỊ THẬP THẤT**

Phật ngữ A Nan: “Bỉ quốc Bồ-tát, thừa Phật uy thần, ư nhất thực khoảnh, phục vãng thập phương vô biên tịnh sát, cúng dường chư Phật. Hoa hương tràng phan, cúng dường chi cụ, ứng niệm tức chí, giai hiện thủ trung; Trân diệu thù đặc, phi thế sở hữu. Dĩ phụng chư Phật, cập Bồ-tát chúng.

Kỳ sở tán hoa, tức ư không trung, hiệp vi nhất hoa. Hoa giai hương hạ, đoan viên chu tấp; Hóa thành hoa cái; Bá thiên quang sắc; Sắc sắc dị hương, hương khí phổ huân. Cái chi tiểu giả, mãn thập do-tuần. Như thị chuyển bội, nãi chí biến phú Tam thiên Đại thiên thế giới. Tùy kỳ tiền hậu, dĩ thứ hóa một. Nhược bất cánh dĩ tân hoa trùng tán,

tiền sở tán hoa chung bất phục lạc. Ủ hử không trung cộng tấu thiên nhạc, dĩ vi diệu âm ca tán Phật đức.

Kinh tu-du gian, hoàn kỳ bốn quốc, đô tất tập hội thất bảo giảng đường. Vô Lượng Thọ Phật, tắc vị quảng tuyên đại giáo, diễn sướng diệu pháp. Mạc bất hoan hỷ, tâm giải đắc đạo.

Tức thời hương phong xuy thất bảo thụ, xuất ngũ âm thanh. Vô lượng diệu hoa, tùy phong tứ tán. Tự nhiên cúng dường, như thị bất tuyệt. Nhất thiết chư thiên, giai tê bá thiên hoa hương, vạn chủng kỹ nhạc, cúng dường bỉ Phật, cập chư Bồ-tát Thanh-văn chi chúng. Tiền hậu vãng lai, hy di khoái lạc.

Thử giai Vô Lượng Thọ Phật bốn nguyện gia uy; Cập tăng cúng dường Như Lai, thiện căn tương tục; Vô khuyết giảm cố; Thiện tu tập cố; Thiện nhiếp thủ cố; Thiện thành tựu cố”.

ĐẠI SĨ THÂN QUANG ĐỆ NHỊ THẬP BÁT

Phật cáo A Nan: “Bỉ Phật quốc trung, chư Bồ-tát chúng, tất giai đồng thị, triệt thính, bát phương, thượng hạ, khứ lai, hiện tại chi sự. Chư thiên nhân dân, dĩ cập quyền phi nhuyển động chi loại, tâm ý thiện ác, khẩu sở dục ngôn, hà thời độ thoát, đắc đạo vãng sanh, giai dự tri chi. Hựu bỉ Phật sát chư Thanh-văn chúng, thân quang nhất tâm, Bồ-tát quang minh, chiếu bá do-tuần.

Hữu nhị Bồ-tát, tối tôn đệ nhất. Uy thần quang minh, phổ chiếu Tam thiên Đại thiên thế giới”.

A Nan bạch Phật: “Bỉ nhị Bồ-tát, kỳ hiệu vân hà?”.

Phật ngôn: “Nhất danh Quán Thế Âm, nhất danh Đại Thế Chí. Thử nhị Bồ-tát, ư Ta Bà giới, tu Bồ-tát hạnh, vãng sanh bỉ quốc. Thường tại A Mi Đà Phật tả hữu. Dục chí

thập phương vô lượng Phật sở, tùy tâm tác
đáo. Hiện cư tử giới, tác đại lợi lạc.

Thế gian Thiện-nam-tử, Thiện-nữ-nhân,
nhược hữu cấp nạn khủng bố, dẫn tự quy
mạng Quán Thế Âm Bồ-tát, vô bất đắc giải
thoát giả”.

NGUYỆN LỰC HOÀNG THÂM ĐỆ NHỊ THẬP CỬU

Phục thứ A Nan! Bĩ Phật sát trung, sở
hữu hiện tại, vị lai nhất thiết Bồ-tát, giai
đương cứu cánh nhất sanh Bồ-xứ.

Duy trừ đại nguyện, nhập sanh tử giới,
vị độ quần sanh, tác sư tử hống. Hoàn đại
giáp trụ, dĩ hoàng thệ công đức nhị tự trang
nghiêm. Tuy sanh Ngũ trước Ác thế, thị hiện
đồng bĩ, trực chí thành Phật, bất thọ ác thú.
Sanh sanh chi xứ, thường thức tức mạng.

Vô Lượng Thọ Phật ý dục độ thoát thập
phương thế giới chư chúng sanh loại, giai sử

vãng sanh kỳ quốc; Tất linh đắc Nê Hoàn đạo. Tác Bồ-tát giả, linh tất tác Phật. Ký tác Phật dĩ, chuyển tương giáo thọ, chuyển tương độ thoát. Như thị triển chuyển, bất khả phục kế.

Thập phương thế giới, Thanh-văn Bồ-tát, chư chúng sanh loại, sanh bĩ Phật quốc, đắc Nê Hoàn đạo; Đương tác Phật giả, bất khả thăng số. Bĩ Phật quốc trung, thường như nhất pháp, bất vi tăng đa. Sở dĩ giả hà? Do như đại hải, vi thủy trung vương. Chư thủy lưu hành, đô nhập hải trung. Thị đại hải thủy, ninh vi tăng giảm.

Bát phương thượng hạ, Phật quốc vô số. A Mi Đà quốc, trường cửu quảng đại, minh hảo khoái lạc, tối vi độc thắng. Bốn kỳ vi Bồ-tát thời, cầu đạo sở nguyện, lũy đức sở trí. Vô Lượng Thọ Phật, ân đức bố thí, bát phương thượng hạ, vô cùng vô cực, thâm đại vô lượng, bất khả thăng ngôn.

BỒ TÁT TU TRÌ ĐỆ TAM THẬP

Phục thứ A Nan! Bỉ Phật sát trung, nhất thiết Bồ-tát, thiên định trí huệ, thần thông uy đức, vô bất viên mãn. Chư Phật mật tạng, cứu cánh minh liễu. Điều phục chư căn, thân tâm nhu nhuyễn. Thâm nhập chánh huệ, vô phục dư tập. Y Phật sở hành, Thất-giác Thánh-đạo. Tu hành Ngũ nhãn, chiếu Chân đạt Tục. Nhục-nhãn giản trách, Thiên-nhãn thông đạt, Pháp-nhãn thanh tịnh, Huệ-nhãn kiến chân, Phật-nhãn cụ túc, giác liễu Pháp-tánh.

Biện tài tổng trì, tự tại vô ngại. Thiện giải thế gian vô biên phương tiện. Sở ngôn thành đế, thâm nhập nghĩa vị. Độ chư hữu tình, diễn thuyết chánh pháp: vô tướng vô vi, vô phược vô thoát, vô chư phân biệt, viễn ly điên đảo.

U sở thọ dụng, giai vô nhiếp thủ. Biến du Phật sát, vô ái vô yếm. Diệc vô hy cầu bất hy cầu tướng, diệc vô bỉ ngã vi oán chi tướng.

Hà dĩ cố? Bĩ chư Bồ-tát, ư nhất thiết chúng sanh, hữu đại từ bi lợi ích tâm cố. Xả ly nhất thiết chấp trước, thành tựu vô lượng công đức. Dĩ vô ngại huệ, giải pháp như như. Thiện tri Tập Diệt âm thanh phương tiện. Bất hân thế ngũ, nhạo tại chánh luận.

Tri nhất thiết pháp, tất giai không tịch. Sanh thân phiền não, nhị dư câu tận. U tam giới trung, bình đẳng cần tu, cứu cánh Nhất-thừa, chí ư bỉ ngạn. Quyết đoạn nghi vãng, chứng vô sở đắc. Dĩ Phương-tiện-trí, tăng trưởng liễu tri. Tòng bốn dĩ lai, an trụ thân thông, đắc Nhất-thừa đạo, bất do tha ngộ.

CHÂN THẬT CÔNG ĐỨC ĐỆ TAM THẬP NHẤT

Kỳ trí hoằng thâm, thí như cự hải;
Bồ-đề cao quảng, dụ nhược Tu Di; Tự thân
uy quang, siêu ư nhật nguyệt; Kỳ tâm khiết
bach, do như Tuyết sơn.

Nhẫn nhục như địa, nhất thiết bình đẳng;
Thanh tịnh như thủy, tẩy chư trần cấu; Sí
thịnh như hỏa, thiêu phiền não tân; Bất
trước như phong, vô chư chướng ngại.

Pháp âm lôi chấn, giác vị giác cố; Vụ
cam lồ pháp, nhuận chúng sanh cố; Khoáng
nhược hư không, đại từ đẳng cố; Như tịnh
liên hoa, ly nhiễm ô cố; Như Ni Câu thụ, phú
ấm đại cố; Như Kim Cang xử, phá tà chấp
cố; Như Thiết Vi sơn, chúng ma ngoại đạo
bất năng động cố.

Kỳ tâm chánh trực, thiện xảo quyết định;
Luận pháp vô yếm, cầu pháp bất quyên;
Giới nhược lưu ly, nội ngoại minh khiết; Kỳ

sở ngôn thuyết, linh chúng duyệt phục; Kịch pháp cổ, kiến Pháp tràng, diệu huệ nhật, phá si ám. Thuần tịnh ôn hòa, tịch định minh sát. Vi đại đạo sư, điều phục tự tha.

Dẫn đạo quần sanh, xả chư ái trước. Vĩnh ly tam cấu, du hý thần thông. Nhân duyên nguyện lực, xuất sanh thiện căn. Tồi phục nhất thiết ma quân, tôn trọng phụng sự chư Phật. Vi thế minh đăng, tối thắng phước điền, thù thắng kiết tường, kham thọ cúng dường.

Hách diệc hoan hỷ, hùng mãnh vô úy. Thân sắc tướng hảo, công đức biện tài, cụ túc trang nghiêm, vô dũ đẳng giả.

Thường vi chư Phật sở cộng xưng tán, cứu cánh Bồ-tát chư Ba-la-mật, nhi thường an trụ bất sanh bất diệt chư tam-ma-địa. Hạnh biến Đạo tràng, viên nhị thừa cảnh.

A Nan! Ngã kim lược thuyết bĩ Cực Lạc giới, sở sanh Bồ-tát, chân thật công đức, tất

giai như thị. Nhược quảng thuyết giả, bá thiên vạn kiếp bất năng cùng tận.

THỌ LẠC VÔ CỰC ĐỆ TAM THẬP NHỊ

Phật cáo Di Lặc Bồ-tát, chư thiên nhân đẳng: “Vô Lượng Thọ quốc, Thanh-văn Bồ-tát, công đức trí huệ, bất khả xưng thuyết. Hựu kỳ quốc độ vi diệu an lạc, thanh tịnh nhược thử. Hà bất lực vi thiện, niệm đạo chi tự nhiên.

Xuất nhập cúng dường, quán kinh hành đạo. Hỷ lạc cửu tập, tài mãn trí huệ. Tâm bất trung hồi, ý vô giải thời. Ngoại nhược trì hoãn, nội độc sử cấp. Dung dung hư không, thích đắc kỳ trung. Trung biểu tương ưng, tự nhiên nghiêm chỉnh.

Kiểm liễm đoan trực, thân tâm khiết tịnh. Vô hữu ái tham, chí nguyện an định. Vô tăng khuyết giảm, cầu đạo hòa chánh.

Bất ngộ khuynh tà, tùy kinh ước lệnh. Bất cảm sa trật, nhược ư thăng mặc, hàm vi đạo mộ.

Khoáng vô tha niệm. Vô hữu ưu tư. Tự nhiên vô vi, hư không vô lập. Đạm an vô dục, tác đắc thiện nguyện, tận tâm cầu sách. Hàm ai từ mẫn, lễ nghĩa đô hiệp. Bao la biểu lý, quá độ giải thoát.

Tự nhiên bảo thủ, chân chân khiết bạch. Chí nguyện Vô thượng, tịnh định an lạc. Nhất đán khai đạt minh triệt, tự nhiên trung tự nhiên tướng, tự nhiên chi hữu căn bản, tự nhiên quang sắc tham hồi, chuyển biến tối thắng.

Uất Đơn thành thất bảo, hoành lâm thành vạn vật. Quang tinh minh câu xuất, thiện hảo thù vô tỷ. Trứ ư vô thượng hạ, đồng đạt vô biên tế.

Nghi các cần tinh tấn, nỗ lực tự cầu chi. Tất đắc siêu tuyệt khứ, vãng sanh vô lượng

thanh tịnh A Mi Đà Phật quốc. Hoành tiết ư ngũ thú, ác đạo tự bế tắc. Vô cực chi thắng đạo, di vãng nhi vô nhân. Kỳ quốc bất nghịch vi, tự nhiên sở khiên tùy.

Quyên chí nhược hư không, cần hành cầu đạo đức, khả đắc cực trường sanh, thọ lạc vô hữu cực. Hà vi trước thế sự, nao nao ưu vô thường?”

KHUYẾN DỤ SÁCH TẤN ĐỆ TAM THẬP TAM

Thế nhân cộng tranh bất cấp chi vụ, ư thử kịch ác cực khổ chi trung, cần thân doanh vụ, dĩ tự cấp tế. Tôn ty, bản phú, thiếu trưởng, nam nữ, lũy niệm tích lự, vi tâm tẩu sử.

Vô điền ưu điền, vô trạch ưu trạch, quuyến thuộc tài vật, hữu vô đồng ưu. Hữu nhất thiếu nhất, tư dục tề đẳng, thích tiểu cụ hữu, hựu ưu phi thường, thủy hỏa đạo tắc,

oán gia trái chủ, phần phiêu kiếp đoạt, tiêu tán ma diệt.

Tâm xan ý cố, vô năng túng xả. Mạng chung khí quyên, mặc thù tùy giả, bản phú đồng nhiên, ưu khổ vạn đoan.

Thế gian nhân dân, phụ tử huynh đệ phu phụ thân thuộc, đương tương kính ái, vô tương tăng tật. Hữu vô tương thông, vô đặc tham tích. Ngôn sắc thường hòa, mặc tương vi lệ. Hoặc thời tâm tránh, hữu sở khuể nộ. Hậu thế chuyển kịch, chí thành đại oán. Thế gian chi sự, cánh tương hoạn hại, tuy bất lâm thời, ưng cấp tưởng phá.

Nhân tại ái dục chi trung, độc sanh độc tử, độc khứ độc lai, khổ lạc tự đương, vô hữu đại giả. Thiện ác biến hóa, truy trục sở sanh, đạo lộ bất đồng, hội kiến vô kỳ. Hà bất ư cường kiện thời, nỗ lực tu thiện, dục hà đãi hồ?

Thế nhân thiện ác tự bất năng kiến, kiết hung họa phước, cạnh các tác chi. Thân ngu thần ám, chuyển thọ dư giáo. Điên đảo tương tục, vô thường căn bản. Mông minh để đột, bất tín kinh pháp. Tâm vô viễn lự, các dục khoái ý. Mê ư sân khuể, tham ư tài sắc. Chung bất hưu chi, ai tai khả thương!

Tiên nhân bất thiện, bất thức đạo đức, vô hữu ngữ giả, thù vô quái dã. Tử sanh chi thú, thiện ác chi đạo, đô bất chi tín, vị vô hữu thị. Cánh tương chiêm thị, thả tự kiến chi. Hoặc phụ khốc tử, hoặc tử khốc phụ, huynh đệ phu phụ, cánh tương khốc khắp. Nhất tử nhất sanh, diệt tương cố luyện.

Ưu ái kết phước, vô hữu giải thời. Tư tưởng ân hảo, bất ly tình dục. Bất năng thâm tư thực kế, chuyên tinh hành đạo. Niên thọ toàn tận, vô khả nại hà? Hoặc đạo giả chúng, ngộ đạo giả thiếu. Các hoài sát độc, ác khí minh minh. Vi vọng hưng sự, vi nghịch thiên

địa. Tứ ý tội cực, đốn đoạt kỳ thọ. Hạ nhập ác đạo, vô hữu xuất kỳ.

Nhược tào đương thực tư kế, viễn ly chúng ác. Trạch kỳ thiện giả, cần nhi hành chi. Ái dục vinh hoa, bất khả thường bảo, giai đương biệt ly, vô khả lạc giả. Đương cần tinh tấn, sanh An Lạc quốc. Trí huệ minh đạt, công đức thù thắng. Vật đắc tùy tâm sở dục, khuy phụ kinh giới, tại nhân hậu dã.

TÂM ĐẮC KHAI MINH ĐỆ TAM THẬP TỨ

Di Lạc bạch ngôn: “Phật ngữ giáo giới, thậm thâm thậm thiện. Giai mông từ ân, giải thoát ưu khổ. Phật vi pháp vương, tôn siêu quần thánh, quang minh triệt chiếu, đồng đạt vô cực, phổ vi nhất thiết thiên nhân chi sư. Kim đắc tri Phật, phục văn Vô Lượng Thọ thanh, my bất hoan hỷ, tâm đắc khai minh”.

Phật cáo Di Lặc: “Kính ư Phật giả, thị vi đại thiện. Thật đương niệm Phật, tiết đoạn hồ nghi. Bạt chư ái dục, đỗ chúng ác nguyên. Du bộ tam giới, vô sở quái ngại. Khai thị chánh đạo, độ vị độ giả.

Nhược tào đương tri thập phương nhân dân, vĩnh kiếp dĩ lai, triển chuyển ngũ đạo, ưu khổ bất tuyệt. Sanh thời khổ thống, lão diệc khổ thống, bệnh cực khổ thống, tử cực khổ thống. Ác xú bất tịnh, vô khả lạc giả?

Nghi tự quyết đoạn, tẩy trừ tâm cấu. Ngôn hành trung tín, biểu lý tương ưng. Nhân năng tự độ, chuyển tương chấn tế.

Chí tâm cầu nguyện, tích lũy thiện bản. Tuy nhất thế tinh tấn cần khổ, tu-du gian nhĩ. Hậu sanh Vô Lượng Thọ quốc, khoái lạc vô cực, vĩnh bạt sanh tử chi bản, vô phục khổ não chi hoạn. Thọ thiên vạn kiếp, tự tại tùy ý.

Nghi các tinh tấn, cầu tâm sở nguyện. Vô đắc nghi hối, tự vi quá cữu, sanh bỉ biên địa, thất bảo thành trung, ư ngũ bá tuế, thọ chư ách dã”.

Di Lặc bạch ngôn: “Thọ Phật minh hối, chuyên tinh tu học. Như giáo phụng hành, bất cảm hữu nghi”.

TRƯỚC THẾ ÁC KHỔ ĐỆ TAM THẬP NGŨ

Phật cáo Di Lặc: Nhữ đẳng năng ư thử thế, đoan tâm chánh ý, bất vi chúng ác, thậm vi đại đức. Sở dĩ giả hà? Thập phương thế giới, thiện đa ác thiểu, dị khả khai hóa. Duy thử ngũ ác thế gian, tối vi kịch khổ. Ngã kim ư thử tác Phật, giáo hóa quần sanh, linh xả ngũ ác, khử ngũ thống, ly ngũ thiêu, hàng hóa kỳ ý, linh trì ngũ thiện, hoạch kỳ phước đức.

Hà đẳng vi ngũ?

Kỳ nhất giả, thế gian chư chúng sanh loại, dục vi chúng ác. Cường giả phục nhược, chuyển tương khắc tặc, tàn hại sát thương, diệt tương thôn đạm, bất tri vi thiện, hậu thọ ường phạt. Cố hữu cùng khát, cô độc, lung manh, ám á, si ác, uông cuồng; Giai nhân tiền thế bất tín đạo đức, bất khăng vi thiện.

Kỳ hữu tôn quý, hào phú, hiền minh, Trưởng giả, trí dũng, tài đạt, giai do túc thế từ hiếu, tu thiện tích đức sở trí.

Thế gian hữu thử mục tiền hiện sự, thọ chung chi hậu, nhập kỳ u minh. Chuyển sanh thọ thân, cải hình dịch đạo. Cố hữu Nê-lê, cầm thú, quyền phi nhuyển động chi thuộc. Thí như thế pháp lao ngục, kịch khổ cực hình, hồn thần mạng tinh, tùy tội thú hướng. Sở thọ thọ mạng, hoặc trường hoặc đoản, tương tòng cộng sanh, cánh tương báo thường. Ưng ác vi tận, chung bất đặc ly.

**Triển chuyển kỳ trung, lũy kiếp nan xuất.
Nan đắc giải thoát, thống bất khả ngôn.**

**Thiên địa chi gian, tự nhiên hữu thị. Tuy
bất tức thời bạo ứng, thiện ác hội đương quy
chỉ.**

**Kỳ nhị giả, thế gian nhân dân bất thuận
pháp độ. Xa dân kiêu túng, nhậm tâm tự tứ.
Cư thượng bất minh, tại vị bất chánh. Hãm
nhân oan uổng, tổn hại trung lương. Tâm
khẩu các dị, cơ nguy đa đoan. Tôn ty trung
ngoại, cánh tương khi cuống. Sân khuể ngu
si, dục tự hậu kỷ, dục tham đa hữu. Lợi hại
thắng phụ, kết phần thành thù. Phá gia vong
thân, bất cố tiền hậu.**

**Phú hữu xan tích, bất khảng thí dữ. Ái
bảo tham trọng, tâm lao thân khổ. Như thị
chí cánh, vô nhất tùy giả. Thiện ác họa
phước, truy mạng sở sanh. Hoặc tại lạc xứ,
hoặc nhập khổ độ. Hựu hoặc kiến thiện
tăng báng, bất tư mộ cập. Thường hoài đạo**

tâm, hy vọng tha lợi. Dụng tự cung cấp, tiêu tán phục thù.

Thần minh khắc chí, chung nhập ác đạo. Tự hữu tam đồ, vô lượng khổ não, triển chuyển kỳ trung, lũy kiếp nan xuất, thống bất khả ngôn.

Kỳ tam giả, thế gian nhân dân tương nhân ký sanh, thọ mạng kỷ hà? Bất lương chi nhân, thân tâm bất chánh. Thường hoài tà ác, thường niệm dâm dật. Phiền mãn hung trung, tà thái ngoại dật. Phí tổn gia tài, sự vi phi pháp. Sở đương cầu giả, nhi bất khăng vi.

Hựu hoặc giao kết tụ hội, hưng binh tương phạt. Công kiếp sát lục, cưỡng đoạt bách hiếp. Quy cấp thê tử, cực thân tác lạc. Chúng cộng tăng yểm, hoạn nhi khổ chi.

Như thị chi ác, trứ ư nhân quý. Thần minh ký chí, tự nhập tam đồ. Vô lượng khổ

não, triển chuyển kỳ trung. Lũy kiếp nan xuất, thống bất khả ngôn.

Kỳ tứ giả, thế gian nhân dân bất niệm tu thiện. Lưỡng thiệt, ác khẩu, vọng ngôn, ỷ ngữ. Tăng tạt thiện nhân, bại hoại hiền minh. Bất hiếu phụ mẫu, khinh mạn sư trưởng. Bằng hữu vô tín, nan đắc thành thật.

Tôn quý tự đại, vị kỷ hữu đạo. Hoàn hành uy thế, xâm dịch ư nhân. Dục nhân úy kính, bất tự tâm cụ.

Nan khả hàng hóa, thường hoài kiêu mạn. Lại kỳ tiền thế, phước đức doanh hộ. Kim thế vi ác, phước đức tận diệt. Thọ mạng chung tận, chư ác nhiều quy.

Hựu kỳ danh tịch, ký tại thần minh. Ương cứu khiên dẫn, vô tòng xả ly. Dẫn đắc tiền hành, nhập ư hỏa hoạch. Thân tâm tôi toái, thần hình khổ cực. Đương tư chi thời, hối phục hà cập.

**Kỳ ngũ giả, thế gian nhân dân, tử y giải
đãi. Bất khăng tác thiện, trị thân tu nghiệp.
Phụ mẫu giáo hối, vi lệ phản nghịch. Thí như
oán gia, bất như vô tử. Phụ ân vi nghĩa, vô
hữu báo thường.**

**Phóng tứ du tán, đam tửu thị mỹ. Lỗ hồ
để đột, bất thức nhân tình. Vô nghĩa vô lễ,
bất khả gián hiểu. Lục thân quyến thuộc, tư
dụng hữu vô, bất năng ưu niệm. Bất duy phụ
mẫu chi ân, bất tôn sư hữu chi nghĩa.**

**Ý niệm thân khẩu, tăng vô nhất thiện.
Bất tín chư Phật kinh pháp, bất tín sanh tử
thiện ác. Dục hại chân nhân, đấu loạn tăng
chúng. Ngu si mê muội, tự vi trí huệ. Bất
tri sanh sở tùng lai, tử sở thú hướng. Bất
nhân bất thuận, hy vọng trường sanh.**

**Từ tâm giáo hối, nhi bất khăng tín. Khổ
khẩu dữ ngữ, vô ích kỳ nhân. Tâm trung bế
tắc, ý bất khai giải. Đại mạng tương chung,**

hối cụ giao chí. Bất dự tu thiện, lâm thời nãi hối. Hối chi ư hậu, tương hà cập hồ!

Thiên địa chi gian, ngũ đạo phân minh. Thiện ác báo ứng, họa phước tương thừa. Thân tự đương chi, vô thù đại giả. Thiện nhân hành thiện, từng lạc nhập lạc, từng minh nhập minh. Ác nhân hành ác, từng khổ nhập khổ, từng minh nhập minh. Thù năng tri giả, độc Phật tri nhĩ.

Giáo ngữ khai thị, tín hành giả thiếu. Sanh tử bất hưu, ác đạo bất tuyệt. Như thị thế nhân, nan khả cụ tận. Cố hữu tự nhiên tam đồ, vô lượng khổ não, triển chuyển kỳ trung. Thế thế lũy kiếp, vô hữu xuất kỳ. Nan đắc giải thoát, thống bất khả ngôn.

Như thị ngũ ác, ngũ thống, ngũ thiêu, thí như đại hỏa, phần thiêu nhân thân. Nhược năng tự ư kỳ trung, nhất tâm chế ý, đoạn thân chánh niệm, ngôn hạnh tương phó, sở tác chí thành, độc tác chư thiện, bất vi chúng

ác. Thân độc độ thoát, hoạch kỳ phước đức, khả đắc trường thọ, Nê Hoàn chi đạo. Thị vi ngũ đại thiện dã.

TRÙNG TRÙNG HỐI MIỄN ĐỆ TAM THẬP LỤC

Phật cáo Di Lặc: “Ngô ngữ nhữ đẳng, như thị ngữ ác, ngữ thống, ngữ thiêu, triển chuyển tương sanh. Cảm hữu phạm thử, đương lịch ác thú.

Hoặc kỳ kim thế, tiên bị bệnh ương, tử sanh bất đắc, thị chúng kiến chi. Hoặc ư thọ chung, nhập tam ác đạo. Sâu thống khốc độc, tự tương tiêu nhiên.

Cộng kỳ oán gia, cánh tương sát thương. Tòng tiểu vi khởi, thành đại khốn kịch. Giai do tham trước tài sắc, bất khảng thí huệ. Các dục tự khoái, vô phục khúc trực. Si dục sở bách, hậu kỷ tranh lợi. Phú quý vinh hoa,

đương thời khoái ý. Bất năng nhẫn nhục, bất vụ tu thiện. Uy thế vô kỷ, tùy dĩ ma diệt.

Thiên đạo thi trường, tự nhiên củ củ, quỳnh quỳnh chung chung, đương nhập kỳ trung. Cổ kim hữu thị, thống tai khả thương!

Nhữ đẳng đắc Phật kinh ngữ, thực tư duy chi. Các tự đoan thủ, chung thân bất đãi. Tôn thánh kính thiện, nhân từ bác ái. Đương cầu độ thế, bạt đoan sanh tử chúng ác chi bốn. Đương ly tam đồ, ưu bố khổ thống chi đạo.

Nhược tào tác thiện, vân hà đệ nhất? Đương tự đoan tâm, đương tự đoan thân. Nhĩ mục khẩu ty, giai đương tự đoan. Thân tâm tịnh khiết, dữ thiện tương ưng. Vật tùy thị dục, bất phạm chư ác. Ngôn sắc đương hòa, thân hạnh đương chuyên. Động tác chiêm thị, an định từ vi.

Tác sự thắng thốt, bại hối tại hậu. Vi chi bất đế, vong kỳ công phu.

NHƯ BẦN ĐẮC BẢO ĐỆ TAM THẬP THẤT

Nhữ đẳng quảng thực đức bốn, vật phạm đạo cấm, nhẫn nhục tinh tấn, từ tâm chuyên nhất. Trai giới thanh tịnh, nhất nhật nhất dạ, thắng tại Vô Lượng Thọ quốc vi thiện bá tuế. Sở dĩ giả hà? Bĩ Phật quốc độ, giai tích đức chúng thiện, vô hào phát chi ác.

Ư thử tu thiện, thập nhật thập dạ, thắng ư tha phương chư Phật quốc trung: vi thiện thiên tuế. Sở dĩ giả hà? Tha phương Phật quốc, phước đức tự nhiên, vô tạo ác chi địa.

Duy thử thế gian, thiện thiếu ác đa, ảm khổ thực độc, vị thường ninh tức. Ngô ai nhữ đẳng, khổ tâm hối dục, thọ dữ kinh pháp, tất trì tư chi, tất phụng hành chi. Tôn ty, nam nữ, quyến thuộc, bằng hữu, chuyển tương giáo ngữ, tự tương ước kiểm. Hòa thuận nghĩa lý, hoan lạc từ hiếu.

Sở tác như phạm, tắc tự hối quá. Khử ác tự thiện, triều văn tịch cải. Phụng trì kinh giới, như bản đặc bảo. Cải vãng tu lai, tẩy tâm dịch hạnh. Tự nhiên cảm giáng, sở nguyện triếp đắc.

Phật sở hành xứ, quốc ấp khâu tụ, my bất mộng hóa. Thiên hạ hòa thuận, nhật nguyệt thanh minh. Phong vũ dĩ thời, tai lệ bất khởi. Quốc phong dân an, binh qua vô dụng. Sùng đức hưng nhân, vụ tu lễ nhượng. Quốc vô đạo tặc, vô hữu oan uổng. Cường bất lăng nhược, các đắc kỳ sở.

Ngã ai nhữ đẳng, thậm ư phụ mẫu niệm tử. Ngã ư thử thế tác Phật, dĩ thiện công ác, bạt sanh tử chi khổ. Linh hoạch ngũ đức, thắng vô vi chi an.

Ngô Bát-Nê-Hoàn, kinh đạo tiệt diệt. Nhân dân siểm ngụy, phục vi chúng ác. Ngũ thiêu ngũ thống, cửu hậu chuyển kịch. Nhữ

đẳng chuyển tướng giáo giới, như Phật kinh pháp, vô đặc phạm dã.

Di Lạc Bồ-tát, hiệp chưởng bạch ngôn: “Thế nhân ác khổ, như thị như thị. Phật giai từ ai, tất độ thoát chi. Thọ Phật trùng hồi, bất cảm vi thất”.

LỄ PHẬT HIỆN QUANG ĐỆ TAM THẬP BÁT

Phật cáo A Nan: “Nhuộc tào dục kiến Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác, cập chư Bồ-tát A-la-hán đẳng sở cư quốc độ, ưng khởi tây hướng, đương nhật một xứ, cung kính đánh lễ, xưng niệm Nam Mô A Mi Đà Phật”.

A Nan tức tùng tòa khởi, diện tây hiệp chưởng, đánh lễ bạch ngôn: “Ngã kim nguyện kiến Cực Lạc thế giới A Mi Đà Phật, cúng dường phụng sự, chủng chư thiện căn”. Đánh lễ chi gian, hốt kiến A Mi Đà Phật,

dung nhan quảng đại, sắc tướng đoan nghiêm. Như huỳnh kim sơn, cao xuất nhất thiết chư thế giới thượng. Hựu văn thập phương thế giới chư Phật Như Lai, xưng dương tán thán, A Mi Đà Phật chủng chủng công đức, vô ngại vô đoan.

A Nan bạch ngôn: “Bỉ Phật tịnh sát đặc vị tăng hữu, ngã diệc nguyện nhạo sanh ư bỉ độ”.

Thế Tôn cáo ngôn: “Kỳ trung sanh giả, dĩ tăng thân cận vô lượng chư Phật, thực chứng đức bốn. Nhữ dục sanh bỉ, ưng đương nhất tâm quy y chiêm ngưỡng”.

Tác thị ngữ thời, A Mi Đà Phật tức ư chưởng trung phóng vô lượng quang, phổ chiếu nhất thiết chư Phật thế giới. Thời chư Phật quốc, giai tất minh hiện, như xử nhất tâm. Dĩ A Mi Đà Phật thù thắng quang minh, cực thanh tịnh cố, ư thủ thế giới sở hữu Hắc sơn, Tuyết sơn, Kim Cang, Thiết Vi, đại tiểu

chư sơn, giang hà, tùng lâm, thiên nhân cung điện, nhất thiết cảnh giới, vô bất chiếu kiến.

Thí như nhật xuất, minh chiếu thế gian. Nãi chí Nê-lê, kê cốc, u minh chi xứ, tất đại khai tịch, giai đồng nhất sắc. Do như kiếp thủy di mãn thế giới, kỳ trung vạn vật, trầm một bất hiện, hoảng dạng hạo hãn, duy kiến đại thủy. Bửu Phật quang minh, diệc phục như thị. Thanh-văn Bồ-tát, nhất thiết quang minh, tất giai ẩn tế, duy kiến Phật quang, minh diệu hiển hách.

Thử hội tứ chúng, thiên long bát bộ, nhân phi nhân đẳng, giai kiến Cực Lạc thế giới, chủng chủng trang nghiêm. A Mi Đà Phật, ư bửu cao tòa, uy đức nguy nguy, tướng hảo quang minh, Thanh-văn Bồ-tát, vi nhiều cung kính. Thí như Tu Di sơn vương, xuất ư hải diện, minh hiện chiếu diệu, thanh tịnh bình chánh, vô hữu tạp uế, cập dị hình loại.

Duy thị chúng bảo trang nghiêm, thánh hiền cộng trụ.

A Nan cập chư Bồ-tát chúng đẳng, giai đại hoan hỷ, dũng được tác lễ, dĩ đầu trước địa, xưng niệm Nam Mô A Mi Đà Tam-Miêu Tam-Phật-Đà.

Chư thiên nhân dân, dĩ chí quyên phi nhuỷ động, đồ tư quang giả, sở hữu tất khổ, mạc bất hưu chỉ, nhất thiết ưu não, mạc bất giải thoát. Tất giai từ tâm tác thiện, hoan hỷ khoái lạc.

Chung khánh cầm sắt, không hầu nhạc khí, bất cổ tự nhiên giai tác ngũ âm. Chư Phật quốc trung, chư thiên nhân dân, các trì hoa hương, lai ư hư không, tán tác cúng dường.

Nhĩ thời Cực Lạc thế giới, quá ư tây phương bá thiên câu-chi na-do-tha quốc, dĩ Phật uy lực, như đối mục tiền, như tịnh Thiên nhãn, quán nhất tâm địa. Bĩ kiến thử

độ, diệt phục như thị. Tất đồ Ta Bà thế giới, Thích Ca Như Lai, cập Tỳ-kheo chúng, vì nhiều thuyết pháp.

TỪ THỊ THUẬT KIẾN ĐỆ TAM THẬP CỬ

Nhĩ thời Phật cáo A Nan, cập Từ Thị Bồ-tát: “Nhữ kiến Cực Lạc thế giới, cung điện, lầu các, tuyên trì, lâm thụ, cụ túc vi diệu, thanh tịnh trang nghiêm phủ? Nhữ kiến Dục-giới chư thiên, thượng chí Sắc Cứu Cánh thiên, vụ chư hương hoa, biến Phật sát phủ?”

A Nan đối viết: “Duy nhiên dĩ kiến”.

“Nhữ văn A Mi Đà Phật đại âm tuyên bố nhất thiết thế giới, hóa chúng sanh phủ?”

A Nan đối viết: “Duy nhiên dĩ văn”.

Phật ngôn: “Nhữ kiến bỉ quốc tịnh hạnh chi chúng, du xử hư không, cung điện tùy

thân, vô sở chướng ngại, biến chí thập phương cúng dường chư Phật phủ? Cập kiến bỉ đẳng niệm Phật tương tục phủ? Phục hữu chúng điều, trụ hư không giới, xuất chủng chúng âm, giai thị hóa tác, nhữ tất kiến phủ?”

Từ Thị bạch ngôn: “Như Phật sở thuyết, nhất nhất giai kiến”.

Phật cáo Di Lặc: “Bỉ quốc nhân dân hữu thai sanh giả, nhữ phục kiến phủ?”

Di Lặc bạch ngôn: “Thế Tôn! Ngã kiến Cực Lạc thế giới nhân trụ thai giả, như Dạ Ma thiên, xử ư cung điện.

Hựu kiến chúng sanh, ư liên hoa nội kiết già phu tọa, tự nhiên hóa sanh. Hà nhân duyên cố, bỉ quốc nhân dân, hữu thai sanh giả, hữu hóa sanh giả?”

BIÊN ĐỊA NGHI THÀNH ĐỆ TỨ THẬP

Phật cáo Từ Thị: “Nhược hữu chúng sanh, dĩ nghi hoặc tâm tu chư công đức, nguyện sanh bỉ quốc. Bất liễu Phật trí, Bất-tư-nghi-trí, Bất-khả-xưng-trí, Đại-thừa-quảng-trí, Vô-đẳng Vô-luân Tối-thượng-thắng-trí, ư thử chư trí, nghi hoặc bất tín. Do tín tội phước, tu tập thiện bốn, nguyện sanh kỳ quốc.

Phục hữu chúng sanh, tích tập thiện căn, hy cầu Phật trí, Phổ-biến-trí, Vô-đẳng-trí, Uy-đức-quảng-đại Bất-tư-nghi-trí. Ư tu thiện căn, bất năng sanh tín. Cố ư vãng sanh Thanh Tịnh Phật quốc, ý chí do dự, vô sở chuyên cứ. Nhiên do tục niệm bất tuyệt, kết kỳ thiện nguyện vi bốn, tục đắc vãng sanh.

Thị chư nhân đẳng, dĩ thử nhân duyên, tuy sanh bỉ quốc, bất năng tiên chí Vô Lượng Thọ sở, đạo chỉ Phật quốc giới biên, thất bảo

thành trung. Phật bất sử nhĩ, thân hạnh sở tác, tâm tự thú hưởng. Diệc hữu bảo trì liên hoa, tự nhiên thọ thân. Âm thực khoái lạc, như Đạo Lợi thiên.

Ư kỳ thành trung, bất năng đắc xuất. Sở cư xá trạch tại địa, bất năng tùy ý cao đại. Ư ngũ bá tuế, thường bất kiến Phật, bất văn kinh pháp, bất kiến Bồ-tát Thanh-văn thánh chúng. Kỳ nhân trí huệ bất minh, tri kinh phục thiếu; Tâm bất khai giải, ý bất hoan lạc. Thị cố ư bỉ, vị chi thai sanh.

Nhược hữu chúng sanh, minh tín Phật trí, nãi chí thắng trí, đoạn trừ nghi hoặc; Tín kỹ thiện căn; Tác chư công đức, chí tâm hồi hướng. Giai ư thất bảo hoa trung, tự nhiên hóa sanh, già phu nhi tọa. Tu-du chi khoảnh, thân tướng, quang minh, trí huệ, công đức, như chư Bồ-tát, cụ túc thành tựu. Di Lặc đương tri, bỉ hóa sanh giả, trí huệ thắng cố.

Kỳ thai sanh giả, ngũ bá tuế trung, bất kiến Tam Bảo, bất tri Bồ-tát pháp thức, bất đắc tu tập công đức; Vô nhân phụng sự Vô Lượng Thọ Phật. Đương tri thử nhân, túc thế chi thời, vô hữu trí huệ, nghi hoặc sở trí”.

HOẶC TẬN KIẾN PHẬT ĐỆ TỬ THẬP NHẤT

Thí như Chuyển-luân-thánh-vương, hữu thất bảo ngục. Vương tử đắc tội, cấm bế kỳ trung. Tăng lâu y điện, bảo trưởng, kim sàng, lan, song, tháp, tọa, diệu sức kỳ trân. Âm thực y phục, như Chuyển-luân-vương. Nhi dĩ kim tảo, hệ kỳ lưỡng túc. Chư tiểu vương tử, ninh lạc thử phủ?

Từ Thị bạch ngôn: “Bất dã Thế Tôn! Bỉ u trập thời, tâm bất tự tại. Dẫn dĩ chủng chủng phương tiện, dục cầu xuất ly; Cầu chư cận thân, chung bất túng tâm. Luân-vương hoan hỷ, phương đắc giải thoát”.

Phật cáo Di Lặc: “Thử chư chúng sanh, diệc phục như thị. Nhược hữu đọa ư nghi hối, hy cầu Phật trí, chí Quảng-đại-trí. Ư tự thiện căn, bất năng sanh tín. Do văn Phật danh, khởi tín tâm cố, tuy sanh bỉ quốc, ư liên hoa trung, bất đắc xuất hiện. Bĩ xử hoa thai, do như viên uyển cung điện chi tướng.

Hà dĩ cố? Bĩ trung thanh tịnh, vô chư ố ác. Nhiên ư ngũ bá tuế trung, bất kiến Tam Bảo; Bất đắc cúng dường phụng sự chư Phật, viễn ly nhất thiết thù thắng thiện căn. Dĩ thử vi khổ, bất sanh hân lạc.

Nhược thử chúng sanh, thức kỳ tội bốn, thâm tự hối trách, cầu ly bỉ xứ. Vãng tích thế trung, quá thất tận dĩ, nhiên hậu nãi xuất. Tức đắc vãng nghệ Vô Lượng Thọ sở, thính văn kinh pháp. Cửu cửu diệc đương khai giải hoan hỷ, diệc đắc biến cúng vô số vô lượng chư Phật, tu chư công đức.

Nhữ A Dật Đa! Đương tri nghi hoặc, ư chư Bồ-tát vi đại tổn hại, vi thất đại lợi. Thị cố ưng đương minh tín chư Phật vô thượng trí huệ”.

Từ Thị bạch ngôn: “Vân hà thử giới nhất loại chúng sanh, tuy diệt tu thiện, nhi bất cầu sanh?”

Phật cáo Từ Thị: “Thử đẳng chúng sanh, trí huệ vi thiểu; Phân biệt Tây Phương, bất cập thiên giới; Thị dĩ phi lạc, bất cầu sanh bĩ”.

Từ Thị bạch ngôn: “Thử đẳng chúng sanh, hư vọng phân biệt. Bất cầu Phật sát, hà miễn luân hồi?”

Phật ngôn: “Bĩ đẳng sở chủng thiện căn, bất năng ly tướng, bất cầu Phật huệ, thâm trước thế lạc, nhân gian phước báo. Tuy phục tu phước, cầu nhân thiên quả. Đắc báo chi thời, nhất thiết phong túc, nhi vị năng xuất tam giới ngục trung. Giả sử phụ mẫu

thê tử nam nữ quyến thuộc: dục tương cứu miễn. Tà kiến nghiệp vương, vị năng xả ly, thường xử luân hồi nhi bất tự tại.

Nhữ kiến ngu si chi nhân, bất chủng thiện căn, dẫn dĩ thế trí thông biện, tăng ích tà tâm. Vân hà xuất ly sanh tử đại nạn?

Phục hữu chúng sanh, tuy chủng thiện căn, tác đại phước điền; Thủ tướng phân biệt, tình chấp thâm trọng. Cầu xuất luân hồi, chung bất năng đắc.

Nhược dĩ vô tướng trí huệ, thực chúng đức bốn; Thân tâm thanh tịnh, viễn ly phân biệt; Cầu sanh Tịnh sát, thú Phật Bồ-đề, đương sanh Phật sát, vĩnh đắc giải thoát”.

BỒ TÁT VĨNG SANH ĐỆ TỬ THẬP NHỊ

Di Lạc Bồ-tát bạch Phật ngôn: “Kim thử Ta Bà thế giới, cập chư Phật sát, bất thoái

Bồ-tát, đương sanh Cực Lạc quốc giả, kỳ số kỷ hà?”

Phật cáo Di Lặc: “U thử thế giới, hữu thất bá nhị thập ức Bồ-tát, dĩ tăng cúng dường vô số chư Phật, thực chứng đức bốn, đương sanh bỉ quốc. Chư tiểu hạnh Bồ-tát, tu tập công đức, đương vãng sanh giả, bất khả xưng kể.

Bất đản Ngã sát chư Bồ-tát đẳng, vãng sanh bỉ quốc. Tha phương Phật độ, diệt phục như thị. Tùng Viên Chiếu Phật sát, hữu thập bát câu-chi na-do-tha Bồ-tát Ma-ha-tát, sanh bỉ quốc độ. Đông Bắc phương Bảo Tạng Phật sát, hữu cửu thập ức bất thoái Bồ-tát, đương sanh bỉ quốc. Tùng Vô Lượng Âm Phật sát, Quang Minh Phật sát, Long Thiên Phật sát, Thắng Lực Phật sát, Sư Tử Phật sát, Ly Trần Phật sát, Đức Thủ Phật sát, Nhân Vương Phật sát, Hoa Tràng Phật sát, bất thoái Bồ-tát đương vãng sanh giả,

hoặc số thập bá ức, hoặc số bá thiên ức, nãi chí vạn ức.

Kỳ đệ thập nhị Phật danh Vô Thượng Hoa, bỉ hữu vô số chư Bồ-tát chúng, giai bất thoái chuyển. Trí huệ dũng mãnh, dĩ tăng cúng dường vô lượng chư Phật; Cụ đại tinh tấn, phát thú Nhất-thừa; Ủ thất nhật trung, tức năng nhiếp thủ bá thiên ức kiếp, Đại-sĩ sở tu kiên cố chi pháp. Tư đẳng Bồ-tát, giai đương vãng sanh.

Kỳ đệ thập tam Phật danh viết Vô Úy, bỉ hữu thất bá cửu thập ức đại Bồ-tát chúng, chư tiểu Bồ-tát cập Tỳ-kheo đẳng, bất khả xưng kể, giai đương vãng sanh.

Thập phương thế giới chư Phật danh hiệu, cập Bồ-tát chúng đương vãng sanh giả, dẫn thuyết kỳ danh, cùng kiếp bất tận”.

PHI THỊ TIỂU THỪA ĐỆ TỬ THẬP TAM

Phật cáo Từ Thị: “Nhữ quán bỉ chư Bồ-tát Ma-ha-tát, thiện hoạch lợi ích.

Nhược hữu Thiện-nam-tử, Thiện-nữ-nhân, đắc văn A Mi Đà Phật danh hiệu, năng sanh nhất niệm hỷ ái chi tâm, quy y chiêm lễ, như thuyết tu hành. Đương tri thử nhân vi đắc đại lợi, đương hoạch như thượng sở thuyết công đức. Tâm vô hạ liệt, diệc bất cống cao. Thành tựu thiện căn, tất giai tăng thượng. Đương tri thử nhân phi thị Tiểu-thừa, ư Ngã pháp trung, đắc danh đệ nhất Đệ tử.

Thị cố cáo nhữ thiên nhân thế gian A-tu-la đẳng, ưng đương ái nhạo tu tập, sanh hy hữu tâm. Ư thử kinh trung, sanh Đạo sư tưởng. Dục linh vô lượng chúng sanh, tốc tât an trụ đắc bất thoái chuyển; Cập dục kiến bỉ quảng đại trang nghiêm, nhiếp thọ thù

thắng Phật sát, viên mãn công đức giả, đương khởi tinh tấn, thính thử Pháp môn. Vị cầu pháp cố, bất sanh thoái khuất siểm nguy chi tâm.

Thiết nhập đại hỏa, bất ưng nghi hối. Hà dĩ cố? Bĩ vô lượng ức chư Bồ-tát đẳng, giai tất cầu thử vi diệu Pháp môn, tôn trọng thính văn, bất sanh vi bội. Đa hữu Bồ-tát, dục văn thử kinh nhi bất năng đắc. Thị cố nhữ đẳng, ưng cầu thử pháp”.

THỌ BỒ ĐỀ KÝ ĐỆ TỨ THẬP TỨ

Nhược ư lai thế, nãi chí chánh pháp diệt thời, đương hữu chúng sanh, thực chư thiện bản, dĩ tăng cúng dường vô lượng chư Phật. Do bĩ Như Lai gia uy lực cố, năng đắc như thị quảng đại Pháp môn. Nhiếp thủ thọ trì, đương hoạch quảng đại Nhất-thiết-trí-trí. Ư bĩ pháp trung, quảng đại thắng giải, hoạch

đại hoan hỷ. Quảng vị tha thuyết, thường nhạo tu hành.

Chư Thiện-nam-tử, cập Thiện-nữ-nhân, năng ư thị pháp, nhược dĩ cầu, hiện cầu, đương cầu giả, giai hoạch thiện lợi. Nhữ đẳng ưng đương an trụ vô nghi; Chủng chư thiện bốn, ưng thường tu tập, sử vô nghi trệ, bất nhập nhất thiết chủng loại trần bảo thành tựu lao ngục.

A Dật Đa! Như thị đẳng loại đại uy đức giả, năng sanh Phật pháp quảng đại di môn. Do ư thử pháp bất thính văn cố, hữu nhất ức Bồ-tát, thoái chuyển A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam-bồ-đề.

Nhược hữu chúng sanh, ư thử kinh điển, thư tả, cúng dường, thọ trì, đọc tụng, ư tu-du khoảnh vị tha diễn thuyết, khuyến linh thính văn, bất sanh ưu não, nãi chí trú dạ tư duy bĩ sát, cập Phật công đức. Ư Vô thượng đạo, chung bất thoái chuyển.

Bỉ nhân lâm chung, giả sử Tam thiên Đại thiên thế giới mãn trung đại hỏa, diệt năng siêu quá, sanh bỉ quốc độ. Thị nhân dĩ tăng trì quá khứ Phật, thọ Bồ-đề ký. Nhất thiết Như Lai, đồng sở xưng tán. Thị cố ưng đương chuyên tâm tín thọ, trì tụng, thuyết hành.

ĐỘC LƯU THỦ KINH ĐỆ TỨ THẬP NGŨ

Ngô kim vị chư chúng sanh thuyết thủ kinh pháp, linh kiến Vô Lượng Thọ Phật, cập kỳ quốc độ nhất thiết sở hữu. Sở đương vi giả, giai khả cầu chi. Vô đắc dĩ Ngã diệt độ chi hậu, phục sanh nghi hoặc.

Đương lai chi thế, kinh đạo diệt tận. Ngã dĩ từ bi ai mẫn, đặc lưu thủ kinh chỉ trụ bá tuế. Kỳ hữu chúng sanh, trì tư kinh giả, tùy ý sở nguyện, giai khả đắc độ.

Như Lai hưng thế, nan trị nan kiến. Chư Phật kinh đạo, nan đắc nan văn. Ngộ Thiện-tri-thức, văn pháp năng hành, thử diệt vi nan. Nhược văn tư kinh, tín nhạo thọ trì, nan trung chi nan, vô quá thử nan.

Nhược hữu chúng sanh đắc văn Phật thanh, từ tâm thanh tịnh, dũng được hoan hỷ, y mao vi khởi hoặc lệ xuất giả, giai do tiền thế tăng tác Phật đạo, cố phi phạm nhân.

Nhược văn Phật hiệu, tâm trung hồ nghi; U Phật kinh ngữ, đô vô sở tín, giai từng ác đạo trung lai, tức ương vị tận, vị đương độ thoát. Cố tâm hồ nghi, bất tín hướng nhĩ.

CÂN TU KIÊN TRÌ ĐỆ TỨ THẬP LỤC

Phật cáo Di Lặc: “Chư Phật Như Lai vô thượng chi pháp, Thập lực Vô úy, Vô ngại Vô trước, thậm thâm chi pháp, cập Ba-la-mật đẳng Bồ-tát chi pháp, phi dị khả

ngộ. Năng thuyết pháp nhân, diệc nan khai thị. Kiên cố thâm tín, thời diệc nan tao. Ngã kim như lý tuyên thuyết như thị quảng đại vi diệu Pháp môn, nhất thiết chư Phật chi sở xưng tán. Phó chúc nhữ đẳng, tác đại thủ hộ.

Vị chư hữu tình trường dạ lợi ích, mạc linh chúng sanh luân đọa ngũ thú, bị thọ nguy khổ. Ứng cần tu hành, tùy thuận Ngã giáo. Đương hiếu ư Phật, thường niệm sư ân. Đương linh thị pháp, cứu trụ bất diệt. Đương kiên trì chí, vô đắc hủy thất. Vô đắc vi vọng, tăng giảm kinh pháp.

Thường niệm bất tuyệt, tắc đắc đạo tiếp. Ngã pháp như thị, tác như thị thuyết. Như Lai sở hành, diệc ứng tùy hành. Chúng tu phước thiện, cầu sanh Tịnh sát”.

PHƯỚC HUỆ THỈ VĂN ĐỆ TỨ THẬP THẤT

Nhĩ thời, Thế Tôn nhi thuyết tụng viết:

Nhược bất vãng tích tu phước huệ
U thử chánh pháp bất năng văn
Dĩ tăng cúng dường chư Như Lai
Tắc năng hoan hỷ tín thử sự.
Ác kiêu giải đãi cập tà kiến
Nan tín Như Lai vi diệu pháp
Thí như manh nhân hằng xử ám
Bất năng khai đạo ư tha lộ.
Duy tăng ư Phật thực chứng thiện
Cứu thế chi hạnh phương năng tu
Văn dĩ thọ trì cập thư tả
Độc tụng tán diễn tịnh cúng dường.
Như thị nhất tâm cầu tịnh phương
Quyết định vãng sanh Cực Lạc quốc
Giả sử đại hỏa mãn Tam thiên
Thừa Phật uy đức tất năng siêu.
Như Lai thâm quảng trí huệ hải

Duy Phật dữ Phật nãi năng tri
Thanh-văn ước kiếp tư Phật trí
Tận kỳ thân lực mạc năng trắc.
Nư Lai công đức Phật tự tri
Duy hữu Thế Tôn năng khai thị
Nhân thân nan đắc, Phật nan tri
Tín huệ văn pháp nan trung nan.
Nhược chư hữu tình đương tác Phật
Hạnh siêu Phổ Hiền đẳng bỉ ngạn
Thị cố bác văn chư trí sĩ
Ứng tín Ngã giáo như thật ngôn.
Như thị diệu pháp hạnh thính văn
Ứng thường niệm Phật nhi sanh hỷ
Thọ trì quảng độ sanh tử lưu
Phật thuyết thử nhân chân thiện hữu.

VĂN KINH HOẠCH ÍCH ĐỆ TỨ THẬP BÁT

Nhĩ thời Thế Tôn thuyết thử kinh pháp, thiên nhân thế gian hữu vạn nhị thiên na-do-tha ức chúng sanh, viễn ly trần cấu, đắc pháp-nhân-tịnh. Nhị thập ức chúng sanh đắc A-na-hàm quả. Lục thiên bát bá Tỳ-kheo, chư lậu dĩ tận, tâm đắc giải thoát.

Tứ thập ức Bồ-tát, ư Vô-thượng Bồ-đề trụ bất thoái chuyển, dĩ hoằng thệ công đức nhi tự trang nghiêm. Nhị thập ngũ ức chúng sanh, đắc bất thoái nhẫn.

Tứ vạn ức na-do-tha bá thiên chúng sanh, ư Vô-thượng Bồ-đề vị tăng phát ý, kim thử sơ phát; Chủng chư thiện căn nguyện sanh Cực Lạc, kiến A Mi Đà Phật, giai đương vãng sanh bỉ Như Lai độ; Các ư di phương thứ đệ thành Phật, đồng danh Diệu Âm Như Lai.

Phục hữu thập phương Phật sát nhược hiện tại sanh, cập vị lai sanh, kiến A Mi Đà Phật giả, các hữu bát vạn câu-chi na-do-tha nhân, đắc thọ ký pháp-nhẫn, thành Vô thượng Bồ-đề. Bĩ chư hữu tình, giai thị A Mi Đà Phật tức nguyện nhân duyên, câu đắc vãng sanh Cực Lạc thế giới.

Nhĩ thời Tam thiên Đại thiên thế giới lục chủng chấn động, tịnh hiện chủng chủng hy hữu thần biến; Phóng đại quang minh, phổ chiếu thập phương. Phục hữu chư thiên, ư hư không trung, tác diệu âm nhạc, xuất tùy hỷ thanh. Nãi chí Sắc-giới chư thiên, tất giai đắc văn, thán vị tăng hữu. Vô lượng diệu hoa phân phân nhi giáng.

Tôn giả A Nan, Di Lạc Bồ-tát, cập chư Bồ-tát Thanh-văn, thiên long bát bộ, nhất thiết đại chúng, văn Phật sở thuyết, giai đại hoan hỷ, tín thọ phụng hành.

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ
Trang Nghiêm Thanh Tịnh
Bình Đăng Giác Kinh**

**Bạt nhất thiết nghiệp chướng căn bản đắc
sinh Tịnh-độ đà-la-ni.**

VÃNG SANH CHÚ

**Nam mô A mi đà bà dạ
Đa tha dà đa dạ
Đa diệt dạ tha
A di rị đô bà tỳ
A di rị đa tất đam bà tỳ
A di rị đa, tỳ ca lan đế
A di rị đa tỳ ca lan đa
Dà di nị dà dà na
Chỉ đa ca lệ ta bà ha (3 lần).**

TÁN PHẬT KỆ

**A Mi Đà Phật thân kim sắc
Tướng hảo quang minh vô đẳng luân
Bạch hào uyển chuyển ngũ Tu Di
Hám mục trùng thanh tứ đại hải
Quang trung hóa Phật vô số ức
Hóa Bồ-tát chúng diệc vô biên
Tứ thập bát nguyện độ chúng sanh
Cửu phẩm hàm linh đẳng bỉ ngạn.
Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới
đại từ đại bi A Mi Đà Phật**

Nam mô A Mi Đà Phật.....A Mi Đà Phật

HỒI HƯƠNG KỆ

**Phúng kinh công đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi hướng
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh
Tốc vãng Vô Lượng Quang Phật sát.
Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.
Nguyện sanh Tây Phương Tịnh-độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh
Bất thoái Bồ-tát vi bạn hữu.
Nguyện dĩ thử công đức
Trang nghiêm Phật Tịnh-độ
Thượng báo tứ trọng ân**

Hạ tế tam đồ khổ
Nhược hữu kiến văn giả
Tất phát Bồ-đề tâm
Tận thử nhất báo thân
Đồng sanh Cực Lạc quốc.

TAM QUY Y

Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh,
thể giải đại đạo, phát Vô thượng tâm. (1 lạy)

Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh,
thâm nhập kinh tạng, trí huệ như hải. (1 lạy)

Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh,
thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại. (1 lạy)

**Nguyện dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dĩ chúng sanh
Giai cộng thành Phật đạo.**

Hòa Nam Thánh Chúng.

Tôn Kính Kinh Điển

Kinh sách Phật giáo hiện hữu để truyền bá, phát huy Phật Pháp với mục đích khiến cho người người gặp được những việc tốt đẹp và xa rời điều xấu ác, sửa đổi những sai lầm và tiến đến chân-thiện-mỹ, giúp hiểu lý nhân quả trong ba đời, nhận ra Phật tánh vốn có, vượt qua khổ đau trong biển khổ sanh tử, và để được vãng sanh qua cõi Tây Phương Cực Lạc. Thế nên, bất cứ ai đọc tụng Kinh điển nên phát khởi lòng biết ơn và quán niệm cơ duyên khó gặp này.

Nên rửa tay sạch sẽ trước khi cầm quyển Kinh và lau chùi nơi đặt để Kinh sách. Nhờ tôn kính Kinh điển như khi gặp chư Phật như lúc thân cận gần gũi tôn sư mà có thể được lợi ích vô cùng tận. Ngược lại, không tầm quý xấu hổ mà lơ là, cầu thả, bất kính, cố chấp, rồi sanh tâm phỉ báng thì nghiệp tội đầy dẫy trong hư không và sẽ chịu quả báo khổ đau triền miên.

Hòa thượng Thích Tuyên Hóa

Mười Công Đức Ấn Tống Kinh, Tượng Phật

Một là: những tội lỗi đã tạo từ trước, nhẹ thì được tiêu trừ, nặng thì chuyển thành nhẹ.

Hai là: thường được các thiện thần ủng hộ, tránh được tất cả tai ương hoạn nạn, ôn dịch, nước, lửa, trộm, cướp, đao binh, ngục tù.

Ba là: vĩnh viễn tránh khỏi những quả báo phiền khổ, oán cừu oan trái của đời trước cũng như đời này.

Bốn là: các vị hộ pháp thiện thần thường gia hộ nên những loài dạ xoa ác quỷ, rắn độc hùm beo tránh xa không dám hãm hại.

Năm là: tâm được an vui, ngày không gặp những nguy khốn, đêm ngủ không thấy ác mộng. Diện mạo hiền sáng, mạnh khỏe an lành, việc làm thuận lợi, được kết quả tốt.

Sáu là: chí thành hộ pháp, tâm không cầu lợi, tự nhiên y phục đầy đủ, gia đình hòa thuận, phước lộc đời đời.

Bảy là: lời nói việc làm trời người hoan hỷ, đến đâu cũng được mọi người kính mến khen ngợi.

Tám là: ngu chuyển thành trí, bệnh lành mạnh khỏe, khốn nghèo chuyển thành thịnh đạt. Nếu nhàm chán nữ thân, mệnh chung liền được nam thân.

Chín là: vĩnh viễn lìa xa đường ác, sanh vào cõi thiện, tướng mạo đoan nghiêm, tâm trí siêu việt, phước lộc tròn đầy.

Mười là: hay vì tất cả chúng sanh trồng các căn lành. Lấy tâm cầu của chúng sanh làm phước điền cho mình. Nhờ công đức ấy đạt được vô lượng phước quả thù thắng. Sanh ra nơi nào cũng thường được thấy Phật, nghe Pháp, phước huệ rộng lớn, chứng đạt lục thông, sớm thành Phật quả.

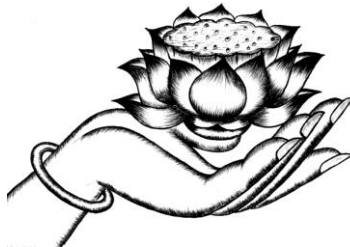
Tổ Sư Thích Ấn Quang Khai Thị

Ấn tống kinh, tượng Phật được công đức thù thắng như vậy, nên gặp khi chúc thọ, thành hôn, cầu phước, thoát nạn, sám hối, cầu tiêu trừ tật bệnh, cầu siêu độ hương linh, hãy tinh tấn phát tâm Bồ-đề ấn tống, để trồng cội phước đức cho mình và thân bằng quyến thuộc.

Quý vị nào muốn phát tâm ấn tống bản Kinh này, xin vui lòng liên hệ Dịch giả để nhận được file gốc. Dịch giả Thích Thiện Trang tôi không giữ bản quyền và hoan nghênh chia sẻ phổ biến lưu thông.

**Địa chỉ email của Dịch giả:
thichthientrang99@gmail.com**

Nam Mô A Mi Đà Phật.





NAM MÔ HỘ PHÁP VI ĐÀ TÔN THIÊN BỒ TÁT

MỤC LỤC

NGUYỄN HƯƠNG	3
KÊ TÁN DƯƠNG PHẬT BẢO	4
QUÁN TƯỚNG	5
LỄ TAM BẢO	6
TÁN LƯ HƯƠNG	7
PHÁT NGUYỆN VẤN	8
KHAI KINH KỆ	9
Pháp Hội Thánh Chúng Đệ Nhất	10
Đức Tuân Phổ Hiền Đệ Nhị	11
Đại Giáo Duyên Khởi Đệ Tam	14
Pháp Tạng Nhân Địa Đệ Tứ	17
Chí Tâm Tinh Tấn Đệ Ngũ	20
Phát Đại Thệ Nguyện Đệ Lục	23
Tất Thành Chánh Giác Đệ Thất	35
Tích Công Lũy Đức Đệ Bát	38
Viên Mãn Thành Tự Đệ Cửu	41
Giai Nguyện Tác Phật Đệ Thập	42
Quốc Giới Nghiêm Tịnh Đệ Thập Nhất	43
Quang Minh Biến Chiếu Đệ Thập Nhị	45
Thọ Chúng Vô Lượng Đệ Thập Tam	47

Bảo Thụ Biến Quốc Độ Thập Tứ	48
Bồ Đề Đạo Tràng Độ Thập Ngũ	50
Đường Xá Lâu Quán Độ Thập Lục	51
Tuyên Trì Công Đức Độ Thập Thất	52
Siêu Thế Hy Hữu Độ Thập Bát	55
Thọ Dụng Cụ Túc Độ Thập Cửu	56
Đức Phong Hoa Vũ Độ Nhị Thập	58
Bảo Liên Phật Quang Độ Nhị Thập Nhất	59
Quyết Chứng Cực Quả Độ Nhị Thập Nhị	60
Thập Phương Phật Tán Độ Nhị Thập Tam	60
Tam Bối Vãng Sanh Độ Nhị Thập Tứ	62
Vãng Sanh Chánh Nhân Độ Nhị Thập Ngũ	64
Lễ Cúng Thánh Pháp Độ Nhị Thập Lục	67
Ca Thán Phật Đức Độ Nhị Thập Thất	72
Đại Sĩ Thần Quang Độ Nhị Thập Bát	74
Nguyện Lực Hoàng Thâm Độ Nhị Thập Cửu	75
Bồ Tát Tu Trì Độ Tam Thập	77
Chân Thật Công Đức Độ Tam Thập Nhất	79
Thọ Lạc Vô Cực Độ Tam Thập Nhị	81
Khuyến Dụ Sách Tấn Độ Tam Thập Tam	83
Tâm Đắc Khai Minh Độ Tam Thập Tứ	86
Trước Thế Ác Khổ Độ Tam Thập Ngũ	88

Trùng Trùng Hồi Miễn Độ Tam Thập Lục	95
Như Bần Đắc Bảo Độ Tam Thập Thất	97
Lễ Phật Hiện Quang Độ Tam Thập Bát	99
Từ Thị Thuật Kiến Độ Tam Thập Cửu	103
Biên Địa Nghi Thành Độ Tứ Thập	105
Hoặc Tận Kiến Phật Độ Tứ Thập Nhất	107
Bồ Tát Vãng Sanh Độ Tứ Thập Nhị	110
Phi Thị Tiểu Thừa Độ Tứ Thập Tam	113
Thọ Bồ Đề Ký Độ Tứ Thập Tứ	114
Độc Lưu Thử Kinh Độ Tứ Thập Ngũ	116
Cần Tu Kiên Trì Độ Tứ Thập Lục	117
Phước Huệ Thử Văn Độ Tứ Thập Thất	118
Văn Kinh Hoạch Ích Độ Tứ Thập Bát	121
VÃNG SANH CHÚ	123
TÁN PHẬT KỆ	124
HỒI HƯỚNG KỆ	125
TAM QUY Y	126
Tôn Kính Kinh Điển	128
Mười Công Đức Ấn Tổng Kinh, Tượng Phật	129
Tổ Sư Thích Ấn Quang Khai Thị	131
MỤC LỤC	134